



THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN THÁNH KINH

II Ti-Mô-Thê 3:15 và từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh vốn có thể khiến con không ngoan để được cứu bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ.

Tên sách: **Thông tin liên quan đến Thánh kinh**

Ê-SAI BN: 978-1-927468-97-5

bản quyền © 2013 Dr. James Paul Humphries

Tác giả: Dr. James Paul Humphries

Chỉnh sửa: Adrienne Toews

Biên tập viên bản sao: Dr. James Paul Humphries

Thiết kế bìa: Van Pelt's Design Plus

In tại Canada, In tại Miền Ma, In tại Ấn Độ và In tại Thái lan

Project L.A.M.B.S. International Inc

Box 20569 Steinbach, MB Canada R5G 1R9

E-mail: projectlambs@gmail.com

Câu kinh thánh nào không nhắc đến có nghĩa là bản sao trong phiên bản

King James Bible, © A.J. Holman Company 1947, 1960, Printed in the USA.

In lần thứ 1 20 /03/ 2013

In lần thứ 2 15 /08/ 2014

In lần thứ 3 24 /07/ 2015

Tài nguyên môn đệ

Tập 1

Thông tin Thánh kinh

Ngôn ngữ việt: II Ti-Mô-Thê 3:15 và từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh vốn có thể khiến con khôn ngoan để được cứu bởi đức tin trong Đức Chúa Giê-sus Christ.

Tiêu đề: Thông tin thánh kinh .

Tác giả: Dr. James Paul Humphries

Dịch giả: Somsak lounphinith

MỤC LỤC

giới thiệu Viết tắt

Bài 1: Bảy ngày sáng tạo	7
Bài 2: Mười điều-răn	8
Bài 3: Đền tạm	9
Bài 4: Mười hai chi-phái Y-sa-ra-ên	10
Bài 5: Thi-Thiên đoạn 23	11
Bài 6: Tiên tri nói đến Chúa Jêsus	13
Bài 7: Tin lành Chúa Jêsus	15
Bài 8: Tên mười hai Môn đồ	16
Bài 9: Lời cầu nguyện của Môn đồ	17
Bài 10: Báp-têm của Môn đồ	19
Bài 11: Lễ tiệc thánh của Môn đồ	21
Bài 12: Mang lệnh của Chúa Jêsus giao cho Môn đồ	22
Bài 13: Người có sự bình an	24
Bài 14: Công tác của Chúa Jêsus	24
Bài 15: Chúa Jêsus là Đấng hằng hữu	27
Bài 16: Lời giảng của Chúa Jêsus	27
Bài 17: Chúa Jêsus làm phép lạ	29
Bài 18: Chúa Jêsus dùng lời thi-dụ	30
Bài 19: Trái Thánh Linh	32
Bài 20: Ân tứ thuộc linh	33
Bài 21: Khí-giới của Chúa Jêsus	34
Bài 22: Lời cầu nguyện	35
Bài 23: Hội Thánh, Công tác truyền giảng, Đào tạo Môn-Đồ	38
Bài 24: Câu chuyện trong Thánh kinh	39
Bài 25: Lời giao ước trong kinh	42
Bài 26: Thánh Kinh thánh liên quan đến công tác	49
Bài 27: Bài tính điều Các Sứ đồ	51
Bài 28: Lời công bố về đức tin	55
Bài 29: Sự kiện bảy Hội Thánh trong Khải-Huyền	56
Bài 30: Lịch đọc kinh thánh trong tám tuần lễ	57
Bài 31: Lời hứa nguyện của chiến sĩ cầu nguyện	59
Bài 32: Nếp sống của Môn đồ	60
Bài 33: Bài tiêu tin lành Các Sứ đồ	61
Bài 34: Con đường dẫn đến sự sống đời đời	63

Lời mở đầu

Xin gửi lời chào thăm đến quý vị trong Danh Chúa Giê-sus
Quyển sách nhỏ này được thu thập lại để làm của nhân hiệu giúp cho
Mục Sư, người phụ Mục Sư, người hầu việc Chúa, người chăn bầy
dùng lúc để soạn bài giảng trong kinh thánh, giúp cho Môn-đôn của
Chúa Giê-sus lớn lên, và có thể hầu việc Chúa được, và cùng một lúc,
cũng làm mẫu

Dịch ra nhiều ngôn ngữ ,và hiện nay được dịch ra được 8 ngôn ngữ,và
cũng là một phần sách phụ lục nhiều từ trong nhà thần học nhiều nhóm
Và 6 ngôn ngữ ở trong nhóm Dân tộc Kachin,và đang dịch ra trong
ngôn-ngữ Myanmar, ngôn ngữ Thái lan, ngôn ngữ Telugu, ngôn ngữ
Larnaca

Nội dung trong sách nhỏ này được bao gồm lại nhiều nhóm người
Nhưng cũng có nhiều ví dụ cũng không chính xác Có thể không được
rập khuôn,nhưng cũng có nhiều từ cũng áp dụng không được, cũng có
nhiều từ phải cách bỏ, cũng có nhiều từ phải thêm vào, nhưng như thế
nào đi nữa cũng phải cảm ơn, quý vị trong thân thể của Chúa Giê-sus
được hi sinh thời gian để dịch quyển sách này làm cho sách này có nội
dung quý giá, chúng tôi tin rằng sẽ có ích cho cơ-độc nhân trong Á-
Châu để giúp cho người dùng quyển sách nhỏ này lớn lên trong Thánh
Linh.

Và chúng tôi cũng có hy-vọng, và cầu nguyện Chúa cho sách nhỏ này
Sẽ giúp cho nhiều nhóm người, để thất thúc cho mọi người đi ra, dùng
nội dung trong sách này giúp cho Hội Thánh lớn lên và ra trái, trái đó sẽ
đậu được và dâng sự vinh hiển về cho Chúa, chúng tôi xin Chúa chúc
phước cho mọi người thêm lên sự khôn ngoan của Thánh Linh và sự
hiểu biết ý muốn của Chúa và hy sinh hầu việc Chúa trong thân thể của
Chúa cứu thế Giê-sus và hầu việc Chúa với nhau.

Người hầu việc Chúa: Rev.Dr.James và Hkaw Win Humphries
Gatherers và Bridge cho Chúa Jesus Christ

Mùng 6 tháng 2 năm 2013

Mục Lục Kinh thánh

Kinh thánh cũ ước	Viết tắt
1. Sáng-thế-ký	Sán
2. Xuất-Ê-díp-tô-ký	Xuá
3. Lê-vi-ký	Lê
4. Dân-số-ký	Dân
5. Phục-truyền Luậ -lệ-ký	Phục
6. Giô-suê	Giô
7. Các-quan-xét	Các
8. Ru-Tơ	Ru
9. I Sa-mu-ên	I Sa
10. II Sa-mu-ên	II Sa
11. I Các vua	I Các
12. II Các vua	II Các
13. I Sử-ký	I Sử
14. II Sử-ký	II Sử
15. E-xơ-ra	E-x
16. Nê-hê-mi	Nê
17. Ê-xơ-tơ	Ê-xơ
18. Gióp	Gióp
19. Thi-Thiên	Thi
20. Châm-Ngôn	Châm
21. Truyền-Đạo	Truyền
22. Nhã-ca	Nhã
23. Ê-sai	Ê-s
24. Giê-rê-mi	Giê
25. Ca-thương	Ca
26. Ê-xê-chi-ên	Ê-xê
27. Đa-ni-ên	Đa
28. Ô-sê	Ô-s
29. Giô-ên	Giô
30. A-môt	A-m
31. Áp-đi-a	Áp
32. Giô-na	Giô
33. Mi-chê	Mi
34. Na-hum	Na

Thông tin Thánh kinh

35. Ha-ba-cúc	Ha
36. Sô-phô-ni	Sô
37. A-ghê	A-g
38. Xa-cha-ri	Xa
39. Ma-la-chi	Ma-l

Tân ước

1. Ma-thi-ơ	Ma-t
2. Mác	Mác
3. Lu-ca	Lu
4. Giăng	Giã
5. Công-vụ	Côn
6. Rô-ma	Rô
7. I Cô-rinh-tô	I Cô
8. II Cô-rinh-tô	II Cô
9. Ga-la-ti	Ga
10. Ê-phê-sô	Ê-p
11. Phi-líp	Phi
12. Cô-lô-se	Cô
13. I Thê-sa-lô-ni-ca	I Th
14. II Thê-sa-lô-ni-ca	II Th
15. I Ti-mô-thê	I Ti
16. II Ti-mô-thê	II Ti
17. Tít	Tít
18. Phi-lê-môn	Phi
19. Hê-bơ-rơ	Hê
20. Gia-cơ	Gia
21. I Phi-e-rơ	I Phi
22. II Phi-e-rơ	II Phi
23. Igiăng	I Gi
24. II Giăng	II Gi
25. III Giăng	III Gi
26. Giu-đa	Giu
27. Khải-huyền	Khải

Bài 1: Bảy ngày sáng tạo

Trong sáng-thê-ký nói đến sự sáng tạo của Đức Chúa Trời

Ngày thứ Nhất Sáng-thê-ký 1:1-5

- Thánh Linh của Đức Chúa Trời vận-hành
- Đức Chúa Trời dựng nên trời đất
- Đức Chúa Trời dựng nên sự sáng và sự tối.
- Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm.

Thật tốt lành

Ngày thứ Hai Sáng-thê-ký 1:6-8

- Đức Chúa Trời dựng nên khoảng không
- Đức Chúa Trời dựng nên nước

Thật tốt lành

Ngày thứ Ba Sáng-thê-ký 1:9-13

- Đức Chúa Trời dựng nên đất và biển
- Đức Chúa Trời dựng nên cây có trái

Thật tốt lành

Ngày thứ Tư Sáng-thê-ký 1:14-19

- Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn là mặt trời, vì nhỏ là mặt trăng, Ngài cũng làm các ngôi sao.

Thật tốt lành

Ngày thứ Năm Sáng-thê-ký 1:20-23

- Đức Chúa Trời phán Nước phải sanh các vật sống: Cá và vật sống hay động nhờ nước
- Đức Chúa Trời phán và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.
- Đức Chúa Trời ban phước cho các loài mà Ngài dựng nên

Thật tốt lành

Ngày thứ Sáu Sáng-thê-ký 1:24-31

- Đức Chúa Trời dựng nên vật trên mặt đất và dưới biển
- Đức Chúa Trời dựng nên mọi thứ súc vật và côn trùng
- Đức Chúa Trời dựng nên người
- Đức Chúa Trời ban phước cho con người

Thật tốt lành

Ngày thứ bảy Sáng-thê-ký 2:1-3

- Đức Chúa Trời nghỉ Ngài ban phước và tặng làm ngày thánh

Bài 2: Mười điều-răn

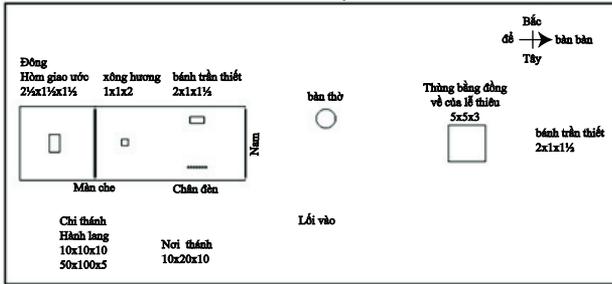
Tiếp theo là lời của Đức Chúa Trời, Ngài phán với dân Y-sơ-ra-ên:
Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đã rút ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô,
là nhà nô lệ.

1. **Trước mặt ta, ngươi chớ có các thần khác.** (Không thờ phượng thần nào khác ngoài ra Đức Chúa Trời)
2. **Ngươi chớ qui lạy trước các hình tượng đố,** và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, tức là Đức Chúa Trời kỵ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời,
3. **Ngươi chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi mà làm chơi,** vì Đức Giê-hô-va chẳng cảm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi.
4. **Hãy nhớ ngày nghỉ đặt làm nên ngày thánh.**
Ngươi hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày;
nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi: trong ngày đó, ngươi, con trai, con gái tôi trai tớ gái, súc vật của ngươi, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà ngươi, đều chớ làm công việc chi hết;
5. **Hãy hiếu kính cha mẹ ngươi,** hầu cho ngươi được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho.
6. **chớ giết người.**
7. **chớ phạm tội tà dâm.**
8. **chớ trộm cướp.**
9. **chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình.**
10. **chớ tham nhà kẻ lân cận ngươi,** cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận ngươi.
Xuất Ê-Díp-Tô-Ký 20:1-17.

Bài 3: Đèn tạm

Xuất Ê-Díp-Tô-Ký 25-27; 35:10-38:31

Đèn tạm



Hòm giao ước



chân đèn



bàn thờ xông hương



bàn thờ về của lễ thiêu



bàn để bánh trần



Thùng bằng đồng

Bài 4: Mười hai chi-phái Y-sa-ra-ên

Gia-Cốp là tổ phụ mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên được chúc phước cho mọi người tùy theo phù hợp

Tên	Mẹ	Ý nghĩa	Đá quý	Sáng-thế-ký
1. Ru-bên	Lê-A con 1	sự cực khổ	ngọc lục bảo	29:32
2. Si-mê-ôn	Lê-A con 2	có nghe	ngọc lam bửu	29:33
* Lê-vi	Lê-A con 3	đỉnh dúi	không có	29:34
3. Giu-đa	Lê-A con 4	ngợi khen	hồng mã não	29:35
4. Sa-bu-lôn	Lê-A con 10	vật quý báu	hồng ngọc	30:20
5. 5.Y-sa-ca	Lê-A con 9	đền công tôi	hồng bích	30:18
6. Đan	Bi-la con 5	xét tôi công	binh lục ngọc thạch	30:06
7. Gát	Xinh-ba con 7	Phước	Kim cương	30:11
8. A-se	Xinh-ba con 8	vui mừng	mã não có vân	30:13
9. Nép-ta-li	Bi-la con 6	chống cự	bích ngọc	30:08
* Giô-sép	Ra-chên con 11	thêm cho	không có	30:24
10. Bên-gia-min	Ra-chên con 12	con có phước	không có	35:18
11. Ma-na-se	con của Giô-sép	quên điều	cực nhọc	41:51
12. Ép-ra-im	con của Giô-sép		hưng vượng	41:52

Bài 5: Thi-Thiên đoạn 23

Thơ Đa-vít làm

¹Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi; tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì.

²Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi
Dẫn tôi đến mé nước bình tịnh.

³Ngài bỏ lại linh hồn tôi,
Dẫn tôi vào các lối công bình, vì có danh Ngài.

⁴Dầu khi tôi đi trong trũng bóng chết,
Tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào; vì Chúa ở cùng tôi:
Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi tôi.

⁵Chúa dọn bàn cho tôi
Trước mặt kẻ thù nghịch tôi;
Chúa xúc dầu cho đầu tôi,
Chén tôi đầy tràn.

⁶Quả thật, trọn đời tôi
Phước hạnh và sự thương xót sẽ theo tôi;
Tôi sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va
Cho đến lâu dài.

Chúa Giê-sus là Đấng chăn của chúng ta

1. Đấng dựng nên (câu 2a)

- Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi, là nơi phong phú đầy đủ lương thực cho người của Ngài.
- Ngài ban cho tôi được yên nghỉ, là một điều mà chúng ta phải làm cho mọi người thường xuyên và phải làm tốt nhất.

2. Ngài là Đấng khiến cho chúng ta mọi điều (câu 2b)

- Ngài dẫn tôi đến mé nước bình tịnh.
- Ngài ban cho tôi sự bình an và sự sống đời đời

3. Ngài bỏ lại linh hồn tôi (câu 3a)

- Ngài Dẫn tôi vào các lối công bình
- Ngài ban cho tôi được yên nghỉ, và bình an

4. Ngài là Đấng hướng dẫn tôi. (câu 3b)

- Dẫn tôi vào các lối công bình

- *Ngài đưa tôi đi trong đường công bình, cho tôi gặp Lễ thật là Chúa Giê-sus*

5. Ngài đi cùng tôi. (câu 4a)

- Ngài không để tôi đi trong bóng tối một mình
- *Ngài giúp tôi mọi điều, ban cho tâm linh tôi được bình an*

6. Ngài yên ủi tôi, ban cho tôi sự an ninh (câu 4b)

- Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi tôi.
lúc tôi đuối Ngài thêm sức cho tôi, lúc tôi ngã Ngài đỡ tôi
- *Lời của Ngài ban cho tôi đầy dẫy Thánh Linh*

7. Chúa dọn bàn cho tôi Trước mặt kẻ thù nghịch tôi (câu 5a)

- Để cho tôi được thấy rằng Ngài thương tôi, để cho mọi người thấy Ngài thương người mà thương Ngài
- *Ngài chan giữ tôi để bày tỏ cho mọi người thấy sự yêu thương lớn lao của Ngài*

8. Chúa xức dầu cho đầu tôi (câu 5b)

- Tôi là chiên của Ngài, Ngài sẽ chăm sóc chiên củ Ngài, chiên nào lạc đường Ngài đem về chuồng, con nào đau Ngài chữa cho lành, con nào đói Ngài cho ăn
- *Ngài sẽ xức dầu cho đầu cho chiên của Ngài bằng dầu thánh Ngài sẽ đổ đầy Thánh Linh cho kẻ nào yêu mến Ngài*

9. Phước hạnh và sự thương xót của Ngài sẽ theo tôi. (câu 6a)

- Tôi sẽ nhận phước hạnh của Ngài mãi mãi
- *Ngài sẽ ban cho tôi biết mọi điều, ban cho tôi biết ý muốn Ngài Ban cho tôi được gần gũi Ngài*

10. Tôi sẽ ở trong Đức Giê-hô-va Cho đến đời đời. (câu 6b)

- Tôi sẽ ở vớ Ngài lâu dài
- *Ngài sẽ tiếp đón tôi về ở cùng Ngài trong thiên đàng đời đời*

Bài 6: Tiên tri nói đến Chúa Jêsus

Tiên-Tri		Ứng nhiệm
1. Sáng-thế- ký 3:15	Sẽ có một dòng dõi qua người nữ	Ga-la-ti 4:4
2. Sáng-thế- ký 12:3	Giao ước dòng dõi của Áp-ra-ham	Ma-thi-ơ 1:1
3. Sáng-thế- ký 17:19	Giao ước dòng dõi của Y-sac	Lu-ca 3:34
4. Dân-số-ký 24:17	Giao ước dòng dõi của Gia-cốp	Ma-thi-ơ 1:2
5. Sáng-thế- ký 49:10	Sự lựa trọn qua chi phái Giu-đa	Lu-ca 3:33
6. Ê-sai 9:7	Người nối ngôi vua Đa-vít	Lu-ca 1:32-33
7. Mi-chê 5:2	nơi sanh ra của Đấng Me-si	Ma-thi-ơ 2:6
8. Đa-ni-ên 9:25	thì giờ sanh ra	Lu-ca 2:1-2
9. Ê-sai 7:14	sanh ra qua qua một nữ đồng-chinh	Ma-thi-ơ 1:18
10. Giê-rê-mi 31:15	giết con trai từ hai tuổi sập xuống	Ma-thi-ơ 1:16
11. Ô-sê 11:1	giời qua Ê-díp-tô	Ma-thi-ơ 2:14
12. Ê-sai 9:1-2	Giảng tin lành trong tin Ga-li-lê	Ma-thi-ơ 4:12-16
13. Phục-truyền 18:15	là Đấng Tiên-tri giảng lời Chúa	Giăng 6:14
14. Thi-Thiên 110:4	Là Thầy tế lễ giống Đấng Mê-si	Hê-bơ-rơ 6:20
15. Ê-sai 53:3	Dân Do-thái chối bỏ Ngài	Giăng 1:11
16. Ê-sai 11:2	Biểu tượng củu Ngài	Lu-ca 2:52
17. Xa-cha-ri 9:9	Vào thành như người đắc thắng	Giăng 12:13-14
18. Thi-Thiên 41:9	Bị người thân phản	Lu-ca 22:47-48
19. Xa-cha-ri 11:12	Bị bán trong gia ba chục miếng bạc	Ma-thi-ơ 26:15
20. Xa-cha-ri 11:13	Dùng bạc mua ruộng của kẻ làm đồ gôm	Ma-thi-ơ 27:7
21. Thi-Thiên 109:7-8	Đấng đến thay thế chức vụ Giu-Đa	Công-vụ 1:18-20
22. Thi-Thiên 27:12	Chứng đối thù nghịch Ngài	Ma-thi-ơ 26:60-61
23. Ê-sai 53:7	Lúc Ngài bị cáo phó Ngài yên lặng	Ma-thi-ơ 26:32-63
24. Ê-sai 50:6	Ngài bị nhổ và bị đánh đập	Mác 14:65
25. Thi-Thiên 69:4	bị ghen ghét vô cớ	Giăng 15:23-25
26. Ê-sai 53:4-5	bị đánh bị đập thế người khác	Ma-thi-ơ 8:16-17

Thông tin Thánh kinh

27. Ê-sai 53:12	bị đóng trên tập tỵ giá cách vô tội	Ma-thi-ơ 27:38
28. Thi-Thiên 22:16	bị đóng đin trên chân và tay	Giăng 20:27
29. Thi-Thiên 22:6-8	Ngài bị nhạo báng và bị chê cười	Ma-thi-ơ 27:38
30. Thi-Thiên 69:21	nhận giấm chua và mật đắng	Giăng 19:29
31. Thi-Thiên 22:8	bị nhieếc móc và bị chê cười	Ma-thi-ơ 27:43
32. Thi-Thiên 109:4	cầu nguyện cho kẻ thù	Lu-ca 23:34
33. Xa-cha-ri 12:10	bị đâm ngang sườn	Giăng 19:34
34. Thi-Thiên 22:18	chúng chia áo xống bắt thăm áo dài	Ma-thi-ơ 27:35
35. Thi-Thiên 34:20	xương cốt của Ngài chẳng một cái nào gãy	Giăng 19:33
36. Ê-sai 53:9	Xác Ngài bị chôn với kẻ giày	Ma-thi-ơ 27:57-60
37. Thi-Thiên 68:18	Ngài thang thiên về trời	Lu-ca 24:50-51

Ê-sai: là bức chanh trong cảnh khổ nạn của Chúa

Tiên tri	Ê-sai	ứng nhiệm
1). Ngài được tôn cao	(52:13)	phi-líp 2:9
2). Ngài biến dạng qua sự đánh đập	(52:14,52:2)	Mác 15:17, 19
3). Ngài bị người ta chối bỏ	(53:1,3)	Giăng 12:37-38
4). Ngài gánh lấy tội lỗi và sự sầu não củ chúng ta	I phi-e-rơ 2:24-25	Rô-ma 4:25
5). Ngài đổ huyết ra chuộc tội cho chúng ta (53:5)		Rô-ma 3:25, 5:6,8
6). Ngài gánh cho chúng ta	(53:6, 8)	II cô-ri-tô5:21
7). Ngài nhận tội cho chúng ta	(53:7)	Giăng 10:11
8). Ngài bị chôn trong mộ của kẻ dẫu	(53:9)	Giăng 19:38-39
9). Kẻ nào tin Ngài chớ thành người công bình (53:10-11)		công-vụ 13:38-39
10). Ngài bị đóng trên tập cùng với kẻ phạm tội (53:12)		Mác 15:27-28 Lu-ca 22:37

Bài 7: Tin lành Chúa Jêsus

1. Lời sự sống

- Đấng tạo hoá và Đấng Mê-si
- Sự sáng đến soi sáng nơi tối tăm
- Ngôi lời có sự sống trở nên con Người

2. Sự giảng sanh

- Bơ Đức Thánh Linh
- Qua nữ đồng-chính

3. Nếp sống hằng ngày

- Công việc giảng dạy Đức Chúa Cha bằng chứng
- Ngài giảng dạy về sự sống đời đời trên thiên đàng

4. Sự chết của Ngài

- Ngài là thầy tể-lễ của chúng ta
- Ngài là con sinh tể chuộc tội cho chúng ta
- Huyết của ngài đổ ra chuộc tội cho chúng ta
- Ngài huỷ pha màn trong đền thờ

5. Ngài sống lại

- Đắc thắng tội lỗi và sự chết
- Ngài chết và sống lại nhận lấy sự sống đời đời

6. Thang thiên về trời

- Ngài bên hữu Đức Chúa Trời
- Ngài chuẩn bị nơi ở cho chúng ta
- Cầu nguyện thể cho chúng ta

7. Thánh Linh

- Môn đồ được sức dầu và đầy dẫy Đức Thánh Linh
- Đức Thánh Linh an uỷ và dạy dỗ

8. Hội thánh

- Là thân thể và là cô dâu của Chúa Jêsus
- Hội thánh là nơi làm công tắt truyền giảng và đào tạo môn đồ

9. Chúa tái lâm

- Sự đến lần thứ hai khẳng định rằng Ngài là Chúa của muôn Chúa và là Vua của muôn Vua
- Ngài dựng nên vườn quốc của Ngài mới

10. Thiên đàng

- Trời mới và đất mới
- Là nơi không có than khóc kêu ca đau đớn nữa, là nơi nhận thân thể mới quần áo mới.
- Lễ tiệc cưới Chiên Con.

Tất cả tông tin được ghi chép trong bốn phúc âm Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca Giang, và Công vụ các sứ đồ

Bài 8: Tên mười hai Môn đồ

Ma-thi-ơ 10:1-4; Mác 3:13-19; Lu-ca 6:12-16

Đức Chúa Jê-sus gọi mười hai môn đồ đến, ban quyền phép trừ tà ma, và chữa các thứ tật bệnh. ²Tên mười hai sứ đồ như sau này: Sứ đồ thứ nhất là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, và Anh-rê là em người; Gia-cơ con của Xê-bê-đê, và Giăng là em Gia-cơ; ³Phi-líp cùng Ba-tê-lê-my; Thô-ma, và Ma-thi-ơ là người thu thuế; Gia-cơ con của A-phê, cùng Tha-đê; ⁴Si-môn là người Ca-na-an, cùng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là kẻ phản Đức Chúa Jê-sus.

Mười hai Môn đồ có tên:

1. **Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ**, (Anh của Anh-rê) là một người sót sanh trong công việc Chúa Jê-sus giao cho
2. **Gia-cơ** (con của Xê-bê-đê là anh của Giăng)
3. **Giăng** (con của Xê-bê-đê) kinh thánh chép
4. **Anh-rê** (là em của Phi-e-rơ) là một người sót sanh đưa người đến tin Chúa Jê-sus giao cho kinh thánh chép
5. **Phi-líp** (Người ở Tin Bết-sai-đa)
6. **Thô-ma** (Gọi là Đi-đim)
7. **Ba-tê-lê-my** (Gọi là Na-tha-na-ên) là một người nữ gặp Chúa Jê-sus ở biển Ti-bê-ri-át sau khi lúc Chúa Jê-sus sống lại, cũng là một người làm chứng rằng Chúa Jê-sus sống lại
8. **Ma-thi-ơ** (là người lê-vi) người Thành Ca-bê-na-um
9. **Gia-cơ** (con của A-phê)
10. **Si-môn** (là người Ca-na-an)
11. **Tha-đê –Juda** (A-phê) là em trai của Gia-cơ người Thành Ca-bê-na-um
12. **Giu-đa Ích-ca-ri-ốt** (là kẻ phản Đức Chúa Jê-sus)

Bài 9: Lời cầu nguyện của Môn đồ Chúa Giê-sus

Vậy, các ngươi hãy cầu như vậy:

Lạy Cha chúng tôi ở trên trời;

Danh Cha được thánh;

¹⁰ Nước Cha được đến;

Ý Cha được nên, ở đất như trời!

¹¹ Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày;

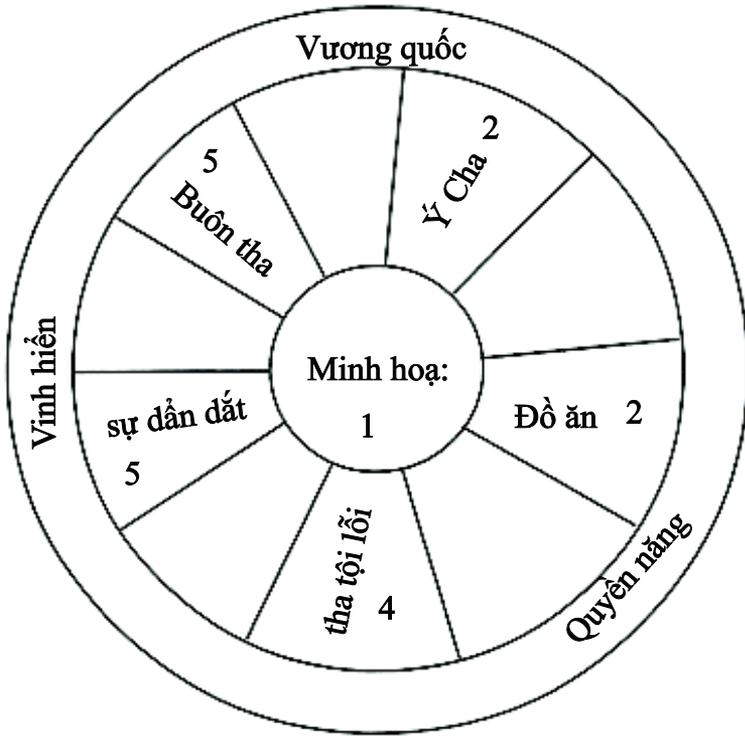
*¹² Xin tha tội lỗi cho chúng tôi, như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội
nghịch cùng chúng tôi;*

*¹³ Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ, mà cứu chúng tôi khỏi điều ác!
(Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.)*

Ma-thi-ơ 6:9-13; Lu-ca 11:2-4

- | | |
|--------------------------------------|--------|
| 1) Đức Chúa Cha | câu 9 |
| 2) Ý Cha | câu 10 |
| 3) Đồ ăn | câu 11 |
| 4) Xin tha tội lỗi | câu 12 |
| 5) Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ | câu 13 |
| 6) cứu chúng tôi khỏi điều ác | câu 13 |
| 7) quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha | Câu 13 |

Phương pháp cầu nguyện của Môn-đô



Bài 10: Báp-têm của Môn đồ

Mạng linh của Chúa Giê-sus phải ăn nan và nhận phép báp tem Công-vụ 2:38

Trong Ma-thi-ơ 3:13-17 Khi ấy, Đức Chúa Jê-sus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, dâng chịu người làm phép báp-têm.

¹⁴Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-têm, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng:

¹⁵Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. ¹⁶Vừa khi chịu phép báp tem rồi, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nước; bỗng chúc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. ¹⁷Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Này là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng.

Chúa Giê-sus nhận báp-tem làm gương mẫu cho chúng ta

Ma-thi-ơ giải nghĩa rằng Chúa Giê-sus đến gặp Giăng để nhận báp-tem

Sau đó bầu trời mở ra Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu

Câu Báp-tem trong tiếng Hy-rạp nhúm xuống, hay là nhâm

Sư đồ Phao-lô giải nghĩa rằng khi nhúm xuống có nghĩa đồng chết với Chúa Giê-sus Chúa Giê-sus sống lại chúng ta cũng được sự sống mới

Vì lý do này thánh kinh Rô-ma 6:1-4 *Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải cứ ở trong tội lỗi, hầu cho ân điển được dư dật chăng? Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa? Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thấy đều đã chịu phép báp-têm trong Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là chịu phép báp-têm trong sự chết Ngài sao? Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết Ngài, hầu cho Đáng Chrsit nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống lại thế nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thế ấy*

Báp-tem có ý nghĩa gì?

Báp-tem có 3 ý nghĩa

A. bày tỏ ra qua sự hành động

- Tận dâng cuộc sống còn lại cho Chúa Giê-sus làm chủ
- Nhóm xuống nước có nghĩa công bố quyết tâm theo Chúa Giê-sus

B. Sự hành động là một biểu tượng

- Bày tỏ cho Ms biết rằng quyết tâm theo Chúa Giê-sus và sẽ nhóm lại Với tín đồ và học lời Chúa.
- Nhóm xuống nước có nghĩa sự sống cũ đã chết với Chúa Giê-sus và cùng sống lại cùng Chúa Giê-sus Ma-thi-ơ 3:8,13; 28:19. Giảng 3:32; 4:1-4 Rô-ma 6:3-6

C. Nhận báp-tem phải nhóm xuống nước

- *Có nghĩa chuyển thành cơ-đốc nhân* I-cô-rin-tô 10:1-2
I Phi-e-rơ 2:20-21

Vì lý do nào phải nhận báp-tem:

1. Vì Chúa Giê-sus làm gương mẫu Ma-thi-ơ 3:13-17
2. Vì này là mệnh lệnh Chúa Giê-sus Ma-thi-ơ 28:19; Mác 16:16
3. Vì môn-đồ dạy Công-vụ 2:38
4. Vì môn-đồ làm theo Công-vụ 8:36-38; 16:33; 19:5
5. Vì chung ta có mục đích để theo và tin Chúa Giê-sus và nghe lời của Ngài

Lúc nào mới nên nhận báp-tem

1. Lúc công bố quyết tâm tiếp nhận Chúa Giê-sus
 - Chấp nhận cá nhân mình là người có tội An nan công-vụ 2:38
 - quyết tâm tin Chúa Giê-sus Mác 16:16
 - An nan tội lỗi Rô-ma 10:9-10
2. Phải tin cậy trong Chúa Giê-sus (Làm Môn-đồ)
 - Tin phải làm theo Gia-cơ 1:22-25
 - Phải quyết tâm làm theo cho đến lúc chết về cùng Chúa Công-vụ 22:14-15; I Giang 5:14

Thông tin Thánh kinh

3. Có lòng sốt sắng làm chứng cho người lân cận cho người ta biết Chúa qua sự yêu thương
 - Chúng ta sống không phải cho chúng ta nhưng chúng ta sống cho Chúa Giê-sus Rô-ma 12:1; Ga-la-ti 2:20; II Ti-mô-thê 2:11

Mọi người tin Chúa Giê-sus phải nhận báp-tem vì này là mạng lệnh của Chúa Giê-sus.

Bài 11: Lễ tiệc thánh của Môn đồ

Mạng lệnh phải làm cho đến ngày Chúa Giê-sus chở lại lần thứ hai I cô-rin-tô 11:26

Ngày ăn bánh không men Ma-thi-ơ 26:17; Xuất-Ê-díp-tô 12:1-30

Chúa Giê-sus lập lễ tiệc thánh để cho mọi người nhớ đến lời hứa, rằng

Ngài sẽ đến lần thứ hai để đón kẻ tin Ngài về tiên đàng

Gương mẫu Hội Thánh đầu tiên Ma-thi-ơ 26:17-20; 26-30

Mác 14:12-26; Lu-ca 22:7-23; I Cô-rin-tô 11:23-34; Công-vụ 2:24

Mục đích lễ tiệc thánh

1. Để anh em trong Hội thánh có sự hiệp một và gần gũi Chúa
2. Để có thời gian thông công, làm chứng khích lệ nhau và gây dựng nhau
3. Để tạo mối quan hệ tốt cho người ngoài thấy tin yêu thương trong Chúa Giê-sus
4. Để an nan tội lỗi cùng Chúa và với anh em không cho cơ hội ma quỷ phân biệt chúng ta ra khỏi Chúa và anh em
5. Để nhớ đến lời hứa và cũng sẽ nhớ đến sự đau khổ của Chúa Giê-sus để chúng ta không sống theo ý muốn mình
6. Là giao ước vâng giao dịch mới đang hằng động trong chúng ta, lời giao ước cũ đến giao ước mới, là ơn điển mới là giao ước mới là sự yêu thương
Ngài muốn chúng ta phải yêu mến Ngài yêu người lân cận như yêu cá nhân mình.

Lễ tiệc thánh có hai điều:

Bánh

- tượng trưng đến thân thể của Chúa Giê-sus bị đánh đập
- Bánh không men có nghĩa trong sạch không ô uế không có tội Mua chuộc tội lỗi cho muôn dân

Nước nho

- tượng trưng đến huyết của Chúa Giê-sus
- lời giao ước chúng ta chấp nhận cùng nhau, chúng ta phải tạo mối quan hệ tốt với người khác lễ tiệc thánh là cơ hội cho chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời, chong chung ta được gần gũi Ngài, để cho chung ta biết ý muốn Ngài và làm theo cho hoàn tất.

Bài 12: Mạng lệnh của Chúa Giê-sus giao cho Môn đồ

Mạng lệnh – đi ra và gây dựng môn đồ Ma-thi-ơ 28:19

Mạng lệnh của Chúa Giê-sus cho chúng ta đi ra để giảng tin lành cho mọi người, cho hoàn tất Ngài phán mạng lệnh lúc Ngài đang ở với môn đồ, Ngài là Đức Chúa Trời, Ngài là Đấng cứu chuộc, chúng ta phải truyền giảng tin lành vì chúng ta là sự sáng của thế gian để giúp cho người đang ở trong sự tối tăm đến cùng Chúa Giê-sus không phải làm theo sự khôn ngoan của chúng ta nhưng chúng ta phải sự sức dầu Thánh Linh, chúng ta là môn đồ chúng ta phải giảng tin lành cho mọi dân mọi thứ tiếng khắp trên đất, từ trong làng trong tỉnh trong đất nước của chúng ta có nhiều người đi ra khắp đất vì là mạng lệnh của Đức Chúa Trời, để chúng ta làm cho hoàn tất theo ý muốn của Đức Chúa Trời, theo sự kêu gọi của mọi người cho tiếp nhận Chúa Giê-sus để dâng sự vinh hiển về cho Chúa

Trong kinh thánh bốn phúc âm và vài phần trong công-vụ Chúa kêu gọi môn đồ đi ra theo mạng lệnh, phải kết quả để dâng sự vinh hiển về cho

Ngài

A. Ma-thi-ơ 28:16-20

- Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Chúa Giê-sus *câu 18*

Thông tin Thánh kinh

- Chúng ta phải đi racho mọi dân mọi thứ tiếng làm môn-đồ *câu 19*
 - hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ. *Câu 20*
 - và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người.
 - này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.
- B. Mác 16:14-18
- Phải tin trong Chúa Giê-sus *câu 14*
 - Phải có lòng khiêm nhường trong Chúa Giê-sus *câu 14*
 - Phải tin trong Ngài *câu 14*
 - Phải đi ra trong Danh Chhúa Giê-sus *câu 15*
 - Phải giảng tin lành Chúa Giê-sus cho mọi dân mọi thứ tiếng *câu 15*
 - Phải nhận báp-têm và đi ra làm chứng đến Chúa Giê-sus *câu 16*
 - Phải giảng tin lành cho mọi người ở trong tội lỗi trong sự tội tâm nghe *câu 17-18*
- C. Lu-ca 24:44-49.
- Làm theo mạng lệnh Chúa Giê-sus *câu 44*
 - Lời của Chúa cho chúng ta hiểu *câu 45*
 - Lời tiên tri được ứng nghiệm *46*
 - Sự làm chứng cho mọi dân mọi thứ tiếng nghe *47*
 - Kính thánh lời Chúa cho kẻ hư mất *48*
 - Lời hứa Ngài sẽ bảo vệ chúng ta lúc chúng ta giao giảng *49*
- D. Giang 20:19-23
- Bình an cho các người *câu 19*
 - Chúa Giê-sus sai chúng ta đi ra *câu 21*
 - Thánh Linh sẽ ban quyền năng cho chúng ta *câu 22*
 - Niệm vụ của chúng ta đi ra làm cho tội nhân được tha thứ tội lỗi
- E. Công-vụ 1:7-8
- Chúng ta sẽ nhận lấy quyền phép lúc Thánh Linh ngự xuống *câu 8*
 - Hãy làm chứng về Chúa Giê-sus *câu 8*
 - Hãy đi ra làm chứng trọn cả trái đất *câu 8*

Thì giờ chúng ta phải đi ra làm theo mạng lịnh mà Ngài đã giao cho chúng ta cho hoàn tất, vì chúng ta là môn đồ của Ngài nhưng phải nhớ rằng trước khi đi phải nhận lấy Đức Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa sẽ bảo vệ chúng ta chúng ta sẽ có sự khôn ngoan của Chúa chúng ta sẽ làm được mọi điều

Bài 13: Người có sự bình an Ma-thi-ơ 5:3

- 1) Phước cho những kẻ có lòng khó khan (5:3) vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy Ê-sai 57:15
- 2) Phước cho những kẻ than khóc (5:4) vì sẽ được yên ủi! Ê-sai 61:1-2
- 3) Phước cho những kẻ nhu mì, (5:5) vì sẽ hưởng được đất Thi-thiên 37:5-7
- 4) Phước cho những kẻ đói khát sự công bình (5:6) vì sẽ được no đủ Ê-sai 11:4-5; 42:1-4
- 5) Phước cho những kẻ hay thương xót (5:7) vì sẽ được thương xót! Thi-thiên 41:1
- 6) Phước cho những kẻ có lòng trong sạch (5:8) vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Thi-thiên 24:3-4
- 7) Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận (5:8) vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời Ê-sai 57:18-19
- 8) Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình (5:10) vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy Ê-sai 52:13

Bài 14: Công tặc của Chúa Jêsus

Tin lành

- Chúa Jê-sus làm báp-tem (sông Giô-đan) Ma-thi-ơ 3:13-17; Mác 1:9-11 Lu-ca 3:21-22; Giăng 1:29-34
- Chúa Jê-sus bị cám dỗ (đồng vắng) Ma-thi-ơ 4:1-11; Mác 1:12-13; Lu-ca 4:1-13
- Chúa Jê-sus gọi người đánh cá (Biển Ga-li-lê) Ma-thi-ơ 4:18-22; Mác 1:16-20; Lu-ca 5:1-11
- Chúa Jê-sus chữa lành bà gia Phi-e-rơ (Tin Ca-bê-na-um) Ma-thi-ơ 8:14-15; Mác 1:29-31; Lu-ca 4:38-39
- Chúa Jê-sus giảng dạy ở Ga-li-lê (Tin Ga-li-lê) Ma-thi-ơ 4:23-25; Mác 1:35-39; Lu-ca 4:42-44

Thông tin Thánh kinh

- Chúa Giê-sus gọi Ma-thi-ơ (Tỉn Ca-bê-na-um) Ma-thi-ơ 9:9-13; Mác 2:13-17; Lu-ca 5:27-32
- Chúa Giê-sus gọi mười hai môn-đồ (Ga-li-lê) Ma-thi-ơ 10:2-4; Mác 3:13-19; Lu-ca 6:12-15
- Chúa Giê-sus giảng thí dụ về thiên đàng (Tỉn Ga-li-lê) Ma-thi-ơ 13:1-52; Mác 4:1-34; Lu-ca 8:4-18
- Chúa Giê-sus quở gió và biển (Biển Ga-li-lê) Ma-thi-ơ 8:23-27; Mác 4:35-41; Lu-ca 8:22-25
- Con gái Giai-ru chết sống lại (Tỉn Ca-bê-na-um) Ma-thi-ơ 9:18-26 Mác 2:13-17; Lu-ca 5:27-32
- Chúa Giê-sus đưa mười hai môn-đồ đi ra (Tỉn Ca-bê-na-um) Ma-thi-ơ 9:35-11:1; Mác 6:6-13; Lu-ca 9:1-6
- Chúa Giê-sus nuôi năm ngàn người (Tỉn Bết-sai-đa) Ma-thi-ơ 14:22-32; Mác 6:47-52; Lu-ca 6:16-21
- Chúa Giê-sus đi trên mặt nước (Biển Ga-li-lê) Ma-thi-ơ 14:22-34; Mác 6:47-52; Lu-ca 6:16-21
- Phi-e-rơ xưng Chúa Giê-sus là con Đức Chúa Trời (Tỉn Sê-sa-rê) Ma-thi-ơ 16:13-20 ;Mác 8:27-30; Lu-ca 9:18-21
- Chúa Giê-sus noi tiên tri đến sự khôn khổ (Tỉn Sê-sa-rê Phi-líp) Ma-thi-ơ 16:21-26; Mác 8:31-33; Lu-ca 9:22-25
- Chúa Giê-sus hóa hình Trời (Núi Hết-Môn) Ma-thi-ơ 17:1-13; Mác 9:2-13; Lu-ca 9:28-36
- Chúa Giê-sus chúc phước cho trẻ con (Bờ sông Giô-đanh) Ma-thi-ơ 19:16-30; Mác 10:17-31; Lu-ca 18:18-30
- Chúa Giê-sus nói tiên tri đến sự thương khó (Gần Giô-đanh) Ma-thi-ơ 20:17-19; Mác 10:32-34; Lu-ca 18:31-34
- Chúa Giê-sus chữa lành người mù (Thành Giê-ri-cô) Ma-thi-ơ 20:29-34; Mác 10:46-52; Lu-ca 18:35-43

Ma-thi-ơ

- Chúa Giê-sus giảng trên núi (Thành Ga-li-lê) Ma-thi-ơ 5:1-7:29
- vua Hê-rốt giết Giảng Báp-tít Ma-thi-ơ 14:1-12
- Chúa Giê-sus nuôi bốn ngàn người (Biển Ga-li-lê) Ma-thi-ơ 15:32-39
- Chúa Giê-sus nộp thuế (Thành Ca-bê-na-um) Ma-thi-ơ 17:24-27

Mác:

- Vua Hê-rốt chặt đầu Giảng Báp-tít Mác 6:14-29
- Chúa Giê-sus nuôi bốn ngàn người (Biền Ga-li-lê) Mác 8:1-9

Lu-ca:

- Chúa Giê-sus giảng trên núi (Ga-li-lê) Lu-ca 6:20-49
- Đàn bà xấu nét xức dầu thơm trên đầu Chúa Giê-sus Lu-ca 7:36-50
- Chúa Giê-sus đi ngang qua thành Ga-li-lê (Thành Ga-li-lê) lu-ca 8:1-3
- Chúa Giê-sus đến thăm Ma-thê và Ma-ri (Thành Bết-sai-đa) Lu-ca 10:38-42
- Chúa Giê-sus đến lên thành Giê-ru-sa-lem lần cuối cùng (đường vào thành) Lu-ca 17:11.
- Chúa Giê-sus bàn luận với Xa-chê Lu-ca 19:1-10

Giăng:

- Chúa Giê-sus làm phép lạ lần đầu (Thành Cana) Giăng 2:1-11
- Chúa Giê-sus và Ni-cô-đem (Thành Giu-đa) Giăng 3:1-21
- Chúa Giê-sus làm chứng cho đàn bà Sa-ma-ri (Thành Sa-ma-ri) Giăng 4:5-42
- Chúa Giê-sus chữa lành bệnh cho con trai quan thị vệ (Thành Cana) Giăng 4:46-54
- Chúa Giê-sus dự lễ Lều-tạm (Thành Giê-ru-sa-lem) Giăng 7:10-53
- Chúa Giê-sus chữa lành người mù từ thuở xưa (Thành Giê-ru-sa-lem) Giăng 9:1-41
- Chúa Giê-sus phán La-xa-rô sống lại (Làng Bết-sai-đa) Giăng 11:1-44
- Chúa Giê-sus đến thăm Ma-ri và Ma-thê lần thứ nhất (Làng Bết-sai-đa) Giăng 12:1-11
- Sự cầu nguyện của Chúa Giê-sus, Ngài là thầy tế-lễ (Thành Giê-ru-sa-lem) Giăng 17:1-12

Bài 15: Chúa Jêsus là Đấng hằng hữu

Ta là Đấng tự hữu hằng hữu Xuất-Ê-Díp-Tô-ky 3:14

Đấng tự hữu đã sai ta đến cùng các ngươi **Xuất-Ê-Díp-Tô-ky 3:14**

- Ta là bánh của sự sống Giảng 6:35 Chúa Jê-sus ban người đói và khát được no
- Ta là sự sáng của thế gian Giảng 8:12 Chúa Jê-sus là sự sáng của thế gian dẫn đường cho chúng ta.
- Ta là cái cửa Giảng 10:9 Ngài sẽ bảo vệ che chở cho chúng ta
- Ta là người chăn hiền lành Giảng 10:11 Ngài là Đấng chăn nuôi chúng ta
- Ta là sự sống lại và sự sống Giảng 11:25 Ngài là Đấng quyền năng
- Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống Giảng 14:6 Ngài là Đấng giúp đỡ chúng ta ban cho chúng ta biết sống đẹp ý Ngài
- Ta là gốc nho thật 15:1 Giảng Ngài ban cho chúng ta được ở gần Ngài

Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có ta Giảng 8:58

Bài 16: Lời giảng của Chúa Jêsus

Ma-thi-ơ:

- Chúa Jê-sus Giảng trên núi Ma-thi-ơ đoạn 5-7
- Phước cho những kẻ: Ma-thi-ơ 5:1-12
- Lời cầu nguyện của Chúa Jê-sus Ma-thi-ơ 6:5-15
- Sự lo lắng của Chúa Jê-sus Ma-thi-ơ 6:25-34
- Sự phán xét Ma-thi-ơ 7:1-6
- Nhờ cây mà biết trai Ma-thi-ơ 7:15
- Chúa Jê-sus đưa mười hai môn đồ đi ra Ma-thi-ơ đoạn 10
- Tiền công của Môn-đồ Ma-thi-ơ 16:24-28
- Sự cầu nguyện của Môn-đồ Ma-thi-ơ 18:15-20
- Sự để vợ Ma-thi-ơ 19:3-12
- Sứ giàu có Ma-thi-ơ 19:16-30
- điều răn thứ nhứt Ma-thi-ơ 22:34-40
- thầy thông giáo và người Pha-ri-si Ma-thi-ơ 23:13-36
- Sự lập lễ Tiệc thánh Ma-thi-ơ 26:26-30

- Mạng lịnh của Chúa Giê-sus Ma-thi-ơ 28:19-20

Mác:

- Sự đê vợ Mác 10:1-12
- Người trai trẻ giàu có Mác 10:17-31
- Sự nộp thuế Mác 12:13-17
- Chúa Giê-sus tái lâm Mác 13:24-27
- Mạng lịnh của Chúa Giê-sus ban cho Môn-đồ Mác 16:14-18

Lu-ca:

- Chúa Giê-sus là chủ ngày Sa-bát. Lu-ca 6:1-5
- Luật của Chúa muốn người ta làm cho mình thế nào, hãy làm cho người ta thế ấy Lu-ca 6:31
- Bảy mươi Môn-Đồ Lu-ca 10:1-16
- Sự lo lắng Lu-ca 12:22-34
- Chúa Giê-sus mọi người phải an nan Lu-ca 13:1-5
- Sự đến lần thứ hai của Chúa Giê-sus Lu-ca 14:25-35
- Sự đến lần thứ hai củ Chúa Giê-sus Christ lu-ca 17:22-37

Giăng:

- Ngôi Lời là sự sống Giăng 1:1-4
- Sự tái sanh Giăng 3:1-21
- Nước sự sống Giăng 4:1-26
- Kinh thánh và Mo-se Giăng 5:39-47
- Bánh sự sống Giăng 6:25-59
- Sự sáng của thế gian Giăng 8:12-20
- Chúa Giê-sus là Đức Chúa con Giăng 8:21-30
- lẽ thật sẽ buông tha Giăng 8:31-47
- Người chanh hiền lành Giăng 10:1-18
- Sự chết và sống lại của Chúa Giê-sus Giăng 11:1-46
- Chúa Giê-sus và Môn-đômôn của Ngài Giăng 14:1-6
- Chúa Giê-sus là đường đi, lẽ thật, và sự sống Giăng 14:5-14
- Chúa Giê-sus và Đức Chúa Cha Giăng 14:7-15
- Chúa Giê-sus và Đức Thánh Linh Giăng 14:16-31
- Gốc nho và nhánh Giăng 15:7-15
- Môn-đồ và thế gian Giăng 15:18-26

- Lời cầu nguyện Giảng 16:23-28
- Thì giờ Giảng 21:18-23

Bài 17: Chúa Jêsus làm phép lạ

Tin lành:

- Người phung được sạch Ma-thi-ơ 8:1-4; Mác 1:40-44 Lu-ca 5:12-14
- Bà gia của Phi-e-rơ Ma-thi-ơ 8:14-15; Mác 1:30-31 Lu-ca 4:38-39
- Ngải quở gió và biển Ma-thi-ơ 8:23-27; Mác 4:37-41 Lu-ca 8:22-25
- Hai người bị quỷ ám ở Ga-đa-ra Ma-thi-ơ 8:28-34; Mác 5:1-5 Lu-ca 8:27-29
- Người què được đi Ma-thi-ơ 9:2-7 Mác 2:3-12; Lu-ca 5:18-26
- Con gái Giai-ru Ma-thi-ơ 9:18-26 Mác 5:21-43; Lu-ca 8:40-56
- người đàn-bà mất huyết Ma-thi-ơ 9:20-22; Mác 5:25-34 Lu-ca 8:34-48
- Chúa chữa người teo tay Ma-thi-ơ 12:10-13; Mác 3:1-5; Lu-ca 6:6-11
- Phé lạ nuôi năm ngàn người Ma-thi-ơ 14:14-21; Mác 6:30-44 Lu-ca 9:10-17; Giảng 6:1-14
- Chúa Jê-sus đi trên mặt biển Ma-thi-ơ 14:22-32 Mác 6:47-52; Giảng 6:16-21
- Chúa chữa bệnh phong điên Ma-thi-ơ 17:14-21; Mác 9:17-29 Lu-ca 9:38-43
- Hai người mù Ma-thi-ơ 20:29-34 Mác 10:46-52; Lu-ca 18:35-43

Ma-thi-ơ:

- Chuyện thầy đội Ma-th-ơ 8:5-13
- Hai người mù Ma-th-ơ 9:27-31
- Người câm và bị quỷ ám Ma-th-ơ 9:32-33
- Chúa chữa người bị quỷ ám Ma-th-ơ 12:22-23
- Người đàn bà Ca-na-an Ma-th-ơ 15:21-28
- Chúa Jê-sus nuôi bổ ngàn người Ma-th-ơ 15:32-39
- Đức Chúa Jêsus nộp thuế Ma-th-ơ 17:24-27

- Cây vả bị rủ sã Ma-thi-ơ 21:18-22

Mác:

- Sự chữa người bị quỷ ám Mác 1:21-28
- Người đàn bà Ca-na-an Mác 7:24-30
- Người mù ở Bết-sai-đa Mác 8:22-26
- Chúa Giê-sus nuôi bổ ngàn người Mác 8:1-9
- Cây vả bị rủ sã Mác 11:12-14;20-25

Lu-ca:

- Sự chữa người bị quỷ ám Lu-ca 4:31-37
- Sự đánh cá lạ lùng Lu-ca 5:4-11
- Thầy đội ở thành Ca-bê-na-um Lu-ca 7:1-10
- Người trai trẻ ở Na-in Lu-ca 7:11-17 Lu-ca
- Chúa chữa lành người bị quỷ ám Lu-ca 11:14
- có người đàn bà mắc quỷ ám, phải đau liệt đã mười tám năm Lu-ca 13:10-17
- Chúa Giê-sus bịnh thủy thũng Lu-ca 14:14
- Mười người phung Lu-ca 17:11-19
- đầy tớ của thầy cả thượng phẩm Lu-ca 22:50-51

Giăng

- Nước đã biến thành rượu Giăng 2:1-11
- Sự chữa lành con trai quan thị vệ Giăng 4:46-54
- Kẻ bại ở Bê-tết-đa Giăng 5:1-15
- người mù từ thuở sanh ra Giăng 9:1-14
- Sự sống lại của La-xa-rơ Giăng 11:1-44
- Đánh cá lạ lùng Giăng 21:1-11

Bài 18: Chúa Jê-sus dùng lời thi-dụ

Tin Lành :

- chân đèn mà để dưới cái thùng Ma-thi-ơ 5:14-16 Mác 4:21-22 Lu-ca 11:33-36
- ai vá miếng nỉ mới vào cái áo cũ Ma-thi-ơ 9:16 Mác 2:21 Lu-ca 5:36
- rượu mới vào bầu da cũ Ma-thi-ơ 9:17 Mác 2:22 Lu-ca 5:37-39

Thông tin Thánh kinh

- người gieo giống Ma-thi-ơ 13:3-8;18-23 Mác 4:3-8;14-20 Lu-ca 8:5-8; 11-15
- Một hột cải Ma-thi-ơ 13:1-32 Mác 4:30-32 Lu-ca 13:18-19
- Chủ vườn Ma-thi-ơ 21:33-40 Mác 12:1-11 Lu-ca 20:9-18
- Bài học về cây vả Ma-thi-ơ 24:32-35 Mác 13:28-31 Lu-ca 21:29-33

Ma-thi-ơ :

- Hai nền tảng Ma-thi-ơ 7:24-27
- Thí dụ men Ma-thi-ơ 13:33
- Thí dụ lúa mì và cỏ lùng Ma-thi-ơ 13:24-30; 36-43
- Thí dụ của bầu chôn trong một đám ruộng Ma-thi-ơ 13:44-46
- Thí dụ về chuyện đánh cá Ma-thi-ơ 13:47-50
- Thí dụ Người chủ nhà Ma-thi-ơ 13:52
- Thí dụ con chiên bị lạc mất Ma-thi-ơ 18:12-14
- Thí dụ đầy tớ độc ác kia Ma-thi-ơ 18:23-35
- Người làm vườn nho Ma-thi-ơ 20:1-16
- Thí dụ về hai con trai Ma-thi-ơ 21:28-32
- Thí dụ về tiệc cưới Ma-thi-ơ 22:2-14
- Thí dụ đầy tớ trung tín và khôn ngoan và đầy tớ xấu Ma-thi-ơ 24:45-51
- Thí dụ về mười người nữ đồng trinh Ma-thi-ơ 25:1-13
- Thí dụ về các ta-lâng Ma-thi-ơ 25:14-30
- Thí dụ chần chiên chia chiên với dê ra Ma-thi-ơ 25:31-46

Mác

- Thí dụ người vải giống Mác 4:26-29
- Thí dụ đầy tớ mỗi đũa cai quản Mác 13:34-37 Lu-ca
- Thí dụ hai loại nền Lu-ca 6:47-29
- Thí dụ chủ nợ tha cả hai Lu-ca 7:41-43
- Thí dụ về người Sa-ma-ri nhân lành Lu-ca 10:30-37
- Người kiên trì Lu-ca 11:5-8
- Thí dụ người giàu có Lu-ca 12:16-21
- Thí dụ người quả gia khôn khéo Lu-ca 12:42-48
- Thí dụ đầy tớ tỉnh thức Lu-ca 12:35-40
- Đầy tớ trung tín và khôn ngoan Lu-ca 12:42-48
- Thí dụ cây vả không ra trái Lu-ca 13:6-9

- Thí dụ về men Lu-ca 13:20-21
- sự khiêm nhường và nhân đức tiếp khác Lu-ca 14:7-14
- Thí dụ về tiệc lớn Lu-ca 14:16-24
- Giá trị của Môn-đồ Lu-ca 14:28-33
- Thí dụ về chiêm lạc mắt Lu-ca 15:4-7
- Đồng bạc mất Lu-ca 15:8-10
- Con hoàng đảng Lu-ca 15:11-32
- Thí dụ về người quản gia bất trung. Lu-ca 16:1-8
- Người giàu xấu nét và La-xa-rơ Lu-ca 16:19-31
- Niệm vụ đầy tớ Lu-ca 17:7-10
- Thí dụ về quan án không công bình Lu-ca 18:2-8
- Thí dụ về người Pha-ri-si và người thu thuế Lu-ca 18:10-14
- Thí dụ về đồng xu Lu-ca 19:12-27

Giăng:

- Người chanh hiên lành Giăng 10:1-18.

Bài 19: Trái Thánh Linh

trái thánh Linh là lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ (Ga-la-ti 5:22)

- | | |
|--------------------|---------------------------------|
| 1. Lòng yêu thương | |
| 2. Sự vui mừng | Đức Chúa Trời trước tiên |
| 3. Bình an | |
| 4. Nhịn nhục | |
| 5. Nhân từ | người láng giềng thứ hai |
| 6. Hiền lành | |
| 7. Trung tín | |
| 8. Mềm mại | Cá nhân là cuối cùng |
| 9. Tiết độ | |

Tên kinh thánh

- Lòng yêu thương: Lu-ca 10:25-27; I Cô-rin-tô 13:1 Giăng 3:10-11, 18-19
- sự vui mừng: Giăng 15:11; 16:24

Thông tin Thánh kinh

- bình an: Ê-sai 26:3, Giảng 14:27
- nhin nhục: Rô-ma 5:3-4; II cô-ri-tô 6:6
- nhân từ: I Cô-rin-tô 13:4; II Cô-rin-tô 6:6 Cô-lô-se 3:12
- Hiền lành: Ê-phê-sô 5:9
- Trung tín: I Cô-rin-tô 4:2
- Mềm mại: Ga-la-ti 6:1; I Ti-mô-thê 6:11; Tít 3:2 I Phe-e-rơ 3:15
- Tiết độ: Công-vụ 24:25; II Phe-e-rơ 1:6

Bài 20: Ân tứ thuộc linh

Ân tứ câu nói tiếng nói :

- Câu nói khôn ngoan I Cô-rin-tô đoạn 12
- Câu nói có Tiết độ I Cô-rin-tô đoạn 12
- Người nói tiên tri I Cô-rin-tô đoạn 12
Rô-ma 12
- Người giảng tin lành I Cô-rin-tô đoạn 12
- Cầu nguyện tiếng lạ I Cô-rin-tô đoạn 12
- Tông dịch tiếng lạ I Cô-rin-tô đoạn 12
- Kích lệ I Cô-rin-tô đoạn 12
- Giảng dạy I Cô-rin-tô đoạn 12
Rô-ma 12

Ân tứ lãnh đạo:

- Môn-đồ Ê-phê-sô 4
- Mục sư Ê-phê-sô 4 Rô-ma 12,
I Cô-rin-tô 12
- Nguồn chanh nuôi Ê-phê-sô 4
- Người ra làm chứng Ê-phê-sô 4
- Người giảng dạy Ê-phê-sô 4
- Giáo sĩ Ê-phê-sô 4

Ê-phê-sô 4:11 để trang bị cho môn-đồ của Chúa Giê-sus tăng trưởng thuộc linh để gây dựng hội thánh của Chúa

Ân tứ trong sự hầu việc Chúa

- Đức tin I Cô-rin-tô đoạn 12
- Chữa lành I Cô-rin-tô đoạn 12

- Phép lạ Rô-ma12
- Chăm sóc I Cô-rin-tô đoạn 12
- Hộ chợ I Cô-rin-tô đoạn 12
- Trường lão Rô-ma12
- Người dâng Rô-ma12
- Người có lòng mềm mại Rô-ma12

Kinh thánh hồ chợ I Cô-rin-tô đoạn 12:8-11, 28-31; Rô-ma 12:6-8
Ê-phê-sô 4:10

Bài 21: Khí-giói của Chúa Jêsus

Người hầu việc Đức Chúa Trời phải có uy quyền ,phải có quyền năng của Đức Chúa Trời phải có vũ khí Ê-phê-sô 6:10-11

1. Sức mạnh của Lính Ê-phê-sô 6:10
2. Lính phải xảnh sàng chiến đấu Ê-phê-sô 6:11-12
3. Áo giáp của lính Ê-phê-sô 6:13-17
4. Thái độ của lính Ê-phê-sô 6:18
5. Y- quyền của lính Ê-phê-sô 6:19
6. Tin lành của lính Ê-phê-sô 6:20

Aó giáp

Ê-phê-sô 6:10-17

- | | | |
|------------------------|--------------------------|--------------------------------------|
| A. Dây nịt lưng | <i>Lễ thật</i> | <i>bảo vệ từ hông xuống tới chân</i> |
| B. mặt lấy giáp | <i>Sự Công bình</i> | <i>bảo vệ ngực (trái tim)</i> |
| C. Giày dép | <i>Tin lành</i> | <i>bảo vệ chân</i> |
| D. Mão trụ | <i>sự cứu chuộc</i> | <i>bảo vệ ý nghĩ tư tưởng</i> |
| E. Thuấn | <i>Đức tin</i> | <i>che tên lửa của kẻ dữ</i> |
| F. Cầm gươm | <i>lời Đức Chúa Trời</i> | <i>bảo vệ chúng ta hằng ngày</i> |



A. Dây nịt lưng



B. mặc lấy giáp



C. Giày dép



D. Mào trụ



E. Thuẫn



F. gươm

Bài 22: Lời cầu nguyện

1. Người đầu tiên kính thánh nhắc đến Sáng-thê-ký 4:26
2. Lời cầu nguyện của dân sự của Chúa Khải-huyền 5:8
3. Mãng lịnh của Chúa phải cầu nguyện
Công-vụ 16:11;
Ma-thi-ơ 7:7;
Giăng 16:24
Ê-phê-sô 6:18
4. cầu nguyện thường xuyên
IThê-sa-lô-ni-ca 5:17
5. cầu nguyện
phi-líp 4:6;
ITi-mô-thê 2:1
6. kiêng ăn cầu nguyện
Giô-ên 1:14;
Ê-xơ-tô4:16-18;
Ma-thi-ơ 6:16-18,17:21

7. người cầu nguyện rồi được nhậm

- Môi-se Xuất-Ê-Díp-Tô 15:24-25
- Ghê-đê-ôn Các quan xét 6:39-40
- An-ne I Sa-mu-ên 1:27
- Sa-mu-ên I Sa-mu-ên 7:9-10
- Sa-lô-môn I các-vua 9:3
- Ê-li I các-vua 18:37-38
- Ê-xê-chia II các-vua 19:19-20
- Giê-sa-phát II Sử-ký 18:31
- E-xơ-ra E-xơ-ra 8:23
- Hội thánh đầu tiên Công-vụ 4:31

8. Gương mẫu của người trong kinh thánh

- Áp-ra-ham Sáng-thê-ky 18:23
- Gia-cốp Sáng-thê-ky 32:24
- Vua Đa-vít II Sa-mu-ên 7:18 I
- Sa-lô-môn các-vua 8:22
- Gia-bê I Sử-ký 4:10
- E-xơ-ra E-xơ-ra 9:6
- Đa-ni-ên Đa-ni-ên 9:4
- Ha-ba-cúc Ha-ba-cúc 3:1
- Chúa Giê-sus cầu nguyện Ma-thi-ơ 6:9
- Ân-tiên Công-vụ 7:60

9. Điều ngan trở lúc cầu nguyện.

- Không vâng phục Phục-truyề 1:45
II Sa-mu-ên 14:37, 28:6
- Tội lỗi Thi-Thiên 66:18
- Sự gian ác Ê-sai 59:2 Mi-chê 3:4
- Sự Cứng lòng Giê-rê-mi 32:33.
Châm-ngôn 28:14,
Công-vụ 7:51

10. Có nhiều câu kinh thánh giúp chúng ta mạnh mẽ

II Sử-ký 7:14 và *nhược bằng dân sự ta, là dân gọi bằng danh ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và trở lại, bỏ con đường tà, thì ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó, và cứu xứ họ khỏi tai vạ.*

Thông tin Thánh kinh

Thi-Thiên 122:6

Hãy cầu hòa bình cho Giê-ru-sa-lem; Phạm kẻ nào yêu mến người sẽ được thối thạnh.

Ma-thi-ơ 5:44 Song ta nói cùng các người rằng: **Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các người,**

Ma-thi-ơ 21:13

Ngài phán cùng họ rằng: **Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện;** nhưng các người thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp

Công-vụ 1:14

Hết thầy những người đó bền lòng đồng một ý mà cầu nguyện với các người đàn bà, và Ma-ri là mẹ Đức Chúa Jê-sus cùng anh em Ngài.

Cô-lô-se 4:2-3

Phải bền đỗ và tinh thức trong sự cầu nguyện, mà thêm sự tạ ơn vào. Cũng hãy cầu nguyện cho chúng tôi, xin Đức Chúa Trời mở cửa cho sự giảng đạo, hầu cho tôi được rao truyền lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, vì lẽ đó mà tôi bị xiềng xích

I Ti-mô-thê 2: 1

Vậy, trước hết mọi sự ta dặn rằng, phải khẩn nguyện, cầu xin, kêu van, tạ ơn cho mọi người,

Phi-e-rơ 3:7

Hỡi người làm chồng, hãy tỏ điều khôn ngoan ra trong sự ăn ở với vợ mình, như là với giống yếu đuối hơn; vì họ sẽ cùng anh em hưởng phúc sự sống, nên phải kính nể họ, hầu cho không điều gì làm rối loạn **sự cầu nguyện của anh em.**

**Đời sống trong sự cầu nguyện
Mến Sự cầu nguyện sẽ nhận được uy quyền
Sự sống thay đổi Trong sạch nhận được
sự sống đời đời trong thiên đàng**

Bài 23: hội Thánh, Công tác truyền giảng, Đào tạo Môn-Đồ

Môn đồ Chúa Giê-sus

Môn đồ Chúa Giê-sus
II Cô-ri-tô 5:20
Ê-phê-sô 6:19-20

Môn-đồ người đượckêu -gọi đira

công tác
Ma-thi-ơ 28:19-20

Chuyên giảng
Mác 16:15-16

đào tạo môn-đồ
I Ti-mô-thê 3:16-17

địa phương

quốc tế

Tin lành

huấn liệng

chuyả bị

- Vào
- Gở
- Đưa ra
- Huyấn liệng

1. Ra đời
2. Truyền giảng
3. Chết trên tập tữ giá
4. Sống lạ
5. Thăng thiên về trời
6. Thánh Linh
7. Hội thánh
8. Chúa Tái lâm
9. Tiên đàng

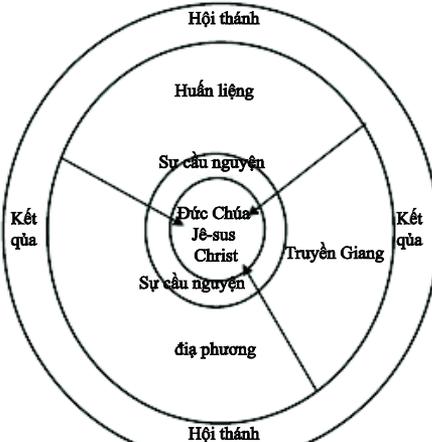
- Hiểu biết
Nê-hê-mi 8:1-2
- Khởi hành
phi-líp 4:9
- Hầu việc Chúa
Rô-ma 12:10-12
- Tu vản
II Ti-mô-thê2:2

Công việc, Tuyền giảng,

Đào tạo gây dựng môn-đồ hóa,

đi ra gây dựng Hội thánh

Kết quả Công việc
Giang 15:8-13



Hội thánh
Thân của công tác
Cô-lô-se 1:18-20

Ga-la-ti 5:13

Người lãnh đạo /Mục sư

Công-vụ 6:3-4

Người lãnh đạo /Mục sư

Bài 24: Câu chuyện trong Thánh kinh

- | | |
|---|-----------------------------------|
| 1) Đức Chúa Trời dựng nên trời đất | Sáng-thê-ký 1:1-3 |
| 2) Đức Chúa Trời dựng nên con người | Sáng-thê-ký 2:4-25 |
| 3) Con người phạm-tội | Sáng-thê-ký 3:1-4 |
| 4) Nước lụt trái đất | Sáng-thê-ký đoạn 6-9:17 |
| 5) Người dựng nên Tháp Ba-Bêl | Sáng-thê-ký 11:1-9 |
| 6) Đức Chúa Trời gọi Áp-ra-ham | Sáng-thê-ký 12:1-9; 17:1-8 |
| 7) Y-sác ra đời | Sáng-thê-ký 21:1-7 |
| 8) Chúa thử lòng Áp-ra-ham | Sáng-thê-ký 22:1-19 |
| 9) Y-sác ra và Rê-bê-ca | Sáng-thê-ký đoạn 24 |
| 10) Hai anh em Gia-cốp và Ê-sau | Sáng-thê-ký 25:19-34 |
| 11) Gia-cốp nhận phước | Sáng-thê-ký 27:1-40 |
| 12) Giấc mơ của Gia-cốp | Sáng-thê-ký 28:10-22 |
| 13) Gia-cốp lập gia-đình | Sáng-thê-ký 29:14-30 |
| 14) Giô-sép bị ban đi nước Ai-cập | Sáng-thê-ký 37:12-36 |
| 15) Giấc mơ hai lần của vua Pha-ra-ôn | Sáng-thê-ký đoạn 41 |
| 16) Anh em của Giô-sép đi xuống Ai-cập | Sáng-thê-ký đoạn 42-45 |
| 17) Môi-se ra đời | Xuất-e-díp-tô-ky 1:8-2:10 |
| 18) Đức Chúa Trời Môi-se | Xuất-e-díp-tô-ky 3:1-15 |
| 19) Mười điều tai nạn | Xuất-e-díp-tô-ky 7:14-11:10 |
| 20) Lẽ-vượt-qua | Xuất-e-díp-tô-ky đoạn 12 |
| 21) Dân Y-sơ-ra-ên qua biển đỏ | Xuất-e-díp-tô-ky 13:17-14:13 |
| 22) Đức Chúa Trời ban nước | Xuất-e-díp-tô-ky 15:22-27; 17:1-7 |
| 23) Đức Chúa Trời ban đồ ăn | Xuất-e-díp-tô-ky đoạn 16 |
| 24) Đức Chúa Trời ban mười điều rặng | Xuất-e-díp-tô-ky 19:1-20:21 |
| 25) Dân Y-sơ-ra-ên dựng nên con bò vàng | Xuất-e-díp-tô-ky đoạn 32 |
| 26) Đưa thám-tử vào đất hứa để khám sứ | Dân-sô-ký 13:1-14:38 |
| 27) Đức Giê-hô-va mở miệng lừa ra | Dân-sô-ký 22:1-35 |
| 28) Giô-suê lãnh đạo Y-sơ-ra-ên | Giô-suê đoạn 1 |
| 29) Ra-háp tiết rước thám-tử | Giô-suê đoạn 2 |
| 30) Tường Giê-ri-cô đổ xuống | Giô-suê 5:13-6:27 |
| 31) Lời chừa chia tay của Giô-suê | Giô-suê đoạn 23-24 |
| 32) Đê-bô-ra và Ba-rác thắng Si-sê-ra | Các-quan-xét 4:1-16 |
| 33) Gâ-đi-ôn tử Chúa | Các-quan-xét đoạn 6 |
| 34) Gâ-đi-ôn thắng trận | Các-quan-xét đoạn 7 |
| 35) Sam-sôm và Đa-li-la | Các-quan-xét 16:4-31 |

Thông tin Thánh kinh

- 36) Câu chuyện của Ru-tơ Ru-tơ đoạn 1-4
37) Đức Giê-hô-va gọi Sa-mu-ên I Sa-mu-ên đoạn 3
38) Đa-vít và Gô-li-át I Sa-mu-ên đoạn 17
39) Đa-vít và Giô-na-than I Sa-mu-ên đoạn 20
40) Nàng A-bi-ga-in cứu người trong nhà I Sa-mu-ên đoạn 25
41) Đa-vít phạm tội tà dâm II Sa-mu-ên đoạn 11
42) Đức Giê-hô-va tha tội cho Đa-vít II Sa-mu-ên đoạn 12:1-25
43) Lời cầu nguyện của Sa-lô-môn I các-vua 3:6-9
44) Sa-lô-môn là một người khôn ngoan nhất I các-vua 3:16-28
45) Sa-lô-môn dâng Đền thờ I các-vua đoạn 8-9
46) Con quạ tha bánh đèn cho Tiên-tri Ê-li I các-vua đoạn 17:1-6
47) Tiên-tri Ê-li và Tiên-tri của thần Ba-anh I các-vua đoạn 18:17-39
48) Tiên-tri Ê-li được tiếp lên trời II các-vua đoạn 2:1-11
49) Tiên-tri Ê-li hóa ra nhiều đầu II các-vua đoạn 4:1-7
50) Ê-li-sê khiến đứa con của người nữ Su-nem sống lại II các-vua đoạn 4:8-37
51) Đức Giê-hô-va chữa lành cho Na-a-ma II các-vua đoạn 5
52) Giô-si-a Tìm được quyển luật pháp trong đền thờ. II các-vua đoạn 22:1-23:30
53) Ê-sa-ra về Giê-ru-sa-rê Ê-sa-ra đoạn 7-10
54) Nê-hê-mi muốn gây dựng lại thành Giê-ru-sa-rê Nê-hê-mi 1:1-2:8
55) Nê-hê-mi Đọc luật pháp trước mặt công chúng. Nê-hê-mi 8:1-18
56) Ê-sa-tê và Mạc-đô-chê cứu dân Ê-sa-tê 2:5-5:8; 7:1-8:17
57) Đức Giê-hô-va là Đấng chặn giữ Thi-thiên 23
58) Đa-vít xin Đức Giê-hô-va tha tội cho Thi-thiên 51
59) Lời của Đức Giê-hô-va Thi-thiên 119
60) Ê-sai muốn hầu việc Đức Giê-hô-va Ê-sai 6:1-8
61) Ê-sai thông báo cho dân biết đền luật pháp của Đức Giê-hô-va Ê-sai đoạn 40-44
62) Ê-sai thông báo cho dân an nạn chờ đợi với Đức Giê-hô-va Ê-sai 54:1-17
63) Chúa gọi Rê-ri-mi Rê-ri-mi 1:4-19
64) Đức Giê-hô-va giúp bạn Đa-ni-ên trong lửa Đa-ni-ên đoạn 3
65) Đa-ni-ên trong hang sư tử Đa-ni-ên đoạn 6
66) Giô-na trong bụng cá Giô-na đoạn 1-2
67) A-ghê dựng nên đền thờ A-ghê đoạn 1-2
68) Ma-la-chi kinh thánh cuối cùng của Cựu Ước Ma-la-chi đoạn 1-4
69) Thiên-sứ đến viếng Ma-ri Lu-ca 1:29-38
70) Chúa Giê-sus giáng sinh Lu-ca 2:1-7
71) Kẻ chan chiên đèn lấy Chúa Giê-sus Lu-ca 2:8-20
72) Máy bác sĩ đèn lấy Chúa Giê-sus Lu-ca 2:1-12

Thông tin Thánh kinh

- 73) Chúa Giê-sus dâng vào đền thờ Lu-ca 2:20-40
74) Gia-đình của Chúa Giê-sus qua Ê-Díp-Tô Ma-thi-ơ 2:13-23
75) Chúa Giê-sus vào đền thờ Lu-ca 2:41-52
76) Chúa Giê-sus nhận báp-tem Giảng 1:29-34
77) Sa-tan cá đở Chúa Giê-sus Lu-ca 4:1-13
78) Nước hóa thành rượu tại lang Cana Giảng2:1-11
79) Chúa Giê-sus chữa lành người bại Lu-ca5:17-26
80) Chúa Giê-sus và Ni-cô-đem Giảng 3:1-21
81) *Người đàn bà Sa-ma-ri* Giảng 4:4-42
82) *Sự chữa lành con trai quan thị vệ* Giảng 4:46-54
83) Chúa Giê-sus gọi môn-đồ Mác 3:13-19
84) Chúa Giê-sus giảng trên núi Ma-thi-ơ 5:1-7:29
85) Chúa Giê-sus quở bảo Mác 4:35-41
86) *đưa gái sống lại* Mác 5:21-24,35-43
87) *Đàn bà mất huyết được chữa lành* Mác 5:25-34
88) *Giăng bị chặt đầu* Mác 6:17-29
89) Chúa Giê-sus nuôi năm ngàn người Mác 6:30-44
90) Chúa Giê-sus đi trên mặt biển Mác6 :45-51
91) Chúa Giê-sus chữa lành người bệnh Giảng 9:1-41
92) người Sa-ma-ri hiền lành Lu-ca 10:25-37
93) Chúa Giê-sus gọi La-sa-rơ sống lại Giảng 11:1-46
94) Đùng lo lắng Lu-ca 12:22-34
95) Chiên lạc mất Lu-ca 15:1-7
96) đồng bạc bị mất Lu-ca 15:8-10
97) đứa con hoang đàng Lu-ca 15:11-32
98) Mười người phung Lu-ca 17:11-19
99) Chúa Giê-sus chúc phước cho đứa trẻ Mác 10:13-16
100) Một người nam lại gặp Chúa Giê-sus Mác 10:17-31
101) Xa-chê chèo lên cây Lu-ca 19:1-10
102) Chúa Giê-sus vào thành Giê-ru-sa-lem Lu-ca 19:28-44
103) *buổi ăn đêm cuối cùng* Ma-thi-ơ 26:17-30
104) *Chúa Giê-sus cầu nguyện trong vườn* Ghết-sê-ma-nê.
Ma-thi-ơ 26:36-56
105) *Phi-e-rơ chối Chúa Giê-sus* Ma-thi-ơ26:69-75
106) Chúa Giê-sus bị lên án Ma-thi-ơ 27:1-30
107) Chúa Giê-sus chết trên thập tự giá Ma-thi-ơ 27:31-56
108) Chúa Giê-sus bị chôn trong huyết Ma-thi-ơ 27:57-66
109) Chúa Giê-sus sống lại Lu-ca 24:1-12
110) Hai môn đồ tại làng Em-ma-út Lu-ca 24:13-35
111) Chúa Giê-sus hiện ra với môn-đồ Lu-ca 24:13-35
112) Chúa Giê-sus hứa Ngài sẽ đến lần thứ hai Giảng 14:36-53
113) Chúa Giê-sus đến nơi biển Ga-li-lê Giảng đoạn 21

114) Chúa Giê-sus thăng thiên về trời	Công-vụ 1:4-11
115) ngày Chúa Thánh Linh xuống	công-vụ 1:12-2:47
116) Lời chứng của Ê-tiên trước khi chết	công-vụ đoạn 7
117) Sau-lơ trở lại đạo	công-vụ 9:1-19
118) Phi-e-rơ ra khỏi tù	công-vụ 12:1-17
119) Giáo hội nghị tại thành Giê-ru-sa-lem	công-vụ đoạn 15
120) Phao-lô và Si-la hát thờ phượng Chúa bỏ tù.	công-vụ 16:16-40
121) Phao-lô tại trước mặt Phê-lít	công-vụ đoạn 24-25
122) Lời Phao-lô giảng cho vua A-c-ríp-ba	công-vụ đoạn 26
123) Tin yêu thương là lớn nhất	I cô-rin-tô đoạn 13
124) Sự sống lại thật sự	I cô-rin-tô đoạn 15
125) Lời tiên-tri nói đến đức tin	Hê-bơ-rơ đoạn 11
126) Lời khuyên của Giu-đa	Giu-đa đoạn 1
127) Bài Hội thánh	Khải-hiền 2:1-3:22
128) Chiên Con đáng được ngợi khen	Khải-hiền đoạn 5
129) Trời mới đất mới. - Giê-ru-sa-lem mới	Khải-hiền 21:1-22:6
130) Sự đến của Chúa Giê-sus lần thứ hai	Khải-hiền 22:7-21

Bài 25: Lời giao ước trong kinh

1. Nếu cảm thấy làm sai
II Sa-mu-ên 14:14,
Thi-thiên 130:3-4,
Rô-ma 8:1-2:1 6:11,
I Cô-ri-tô 6:11,
Ê-phê-sô 3:12;
Hê-bơ-rơ 10:22-23
2. Cảm thấy yếu đuối
Thi-thiên 130:7, Ê-sai 65:24,
Ma-thi-ơ 11:28-30, Rô-ma 8:26-27,
Hê-bơ-rơ 4:16, Gia-cơ 4:8,10
3. Cảm thấy thất vọng
Thi-thiên 119:116, Ê-sai 57:,
Giê-rê-mi 32:17 Hê-bơ-rơ 10:35
4. Cảm thấy hồi hận
Thi-thiên 22:4 -5, Ê-sai 49:23,
Ma-thi-ơ 19:25-2 6; Mác 9:21-24,
Giăng 15:7, Ê-phê-sô 3:20

Thông tin Thánh kinh

- | | |
|---------------------|--|
| 5. Cảm thấy hèn | Phục-truyền 31:8, Thi-thiên 34:18, mọn (đuối) Ê-sai 49:13-15
Rô-ma 5:5 |
| 6. Bị bắt bớ | Sán-thê-ký 50:20, Thi-thiên 37:1-2, Ma-thi-ơ 5:10-12, II Cô-ri-tô 4:8-12, II Ti-mô-thê 1:11-12, I Phi-e-rơ 3:13-14 |
| 7. Nếu lo lắng | Thi-thiên 55:22, Ê-sai 41:13, Ma-thi-ơ 6:25; 11:28-29; Phi-líp 4:6-7, I Phi-e-rơ 5:7 |
| 8. Nếu được theo | Thi-thiên 37:4, 84:11, 103:5, Lu-ca 12:29-31 ý muốn |
| 9. Nếu có bệnh | Thi-thiên 23:4, 73:26, Ê-sai 57:18, Ma-thi-ơ 8:16-17, Giăng 16:33, Rô-ma 8:37-39, Gia-cơ 5:14-15 |
| 10. Nếu không có | Thi-thiên 27:13-14; 37:7, 9, Rô-ma 2:7, sự kiên trì
ITi-mô-thê 1:16, Hê-bơ-rơ 6:12 ,
II Phi-e-rơ 3:9 |
| 11. Nếu Cảm thấy | Thi-thiên 32:8, Ê-sai 42:16, Giăng 8:12; 14:27 bối rối
I Cô-rin-tô 5:15-16, Gia-cơ 1:5 |
| 12. Nếu bị cảm dỗ | Gióp 23:10-11, I Cô-rin-tô 10:13
Hê-bơ-rơ 2:18, 4:15-16, Gia-cơ 1:2-4; 13-14, I Phi-e-rơ 5:8-10 |
| 13. Nếu bị yếu đuối | Thi-thiên 73:13, Ê-sai 41:10, Rô-ma 8:26,
II Cô-rin-tô 4:7-9; 12:9-10 |

Thông tin Thánh kinh

14. Nếu sở hãi Thi-thiên 4:8; 23:4, Ê-sai 35:4, Rô-ma 8:37-39, II Cô-rin-tô 1:10; II Ti-mô-thê 1:7, Hê-bơ-rơ 13:6
15. Nếu có sự khó tin Xuất-ê-díp-tô 14:23, Ma-thi-ơ 16:27, Phước tạp trong sự vâng phục Giăng 8:31-32; 14:21, 23, Gia-cơ 1:25
16. Nếu tận cùng Ê-sai 58:11, Giăng 6:35, II Cô-rin-tô 9:10-11, Ê-phê-sô 3:20-21, phi-líp 4:19
17. Nếu sầu não Thi-thiên 119:50; 76-77, Giê-rê-mi 31:13, Ma-thi-ơ 5:4, Giăng 16:20-22, ITê-sa-rô-ni-ca 4:13-14, Khải-huyền 21:3-4
18. Nếu gặp sự khó khăn Thi-thiên 34:19 Nê-hê-mi 1:7, Giăng 16:33, Rô-ma 8:16-17, I Phi-e-rơ 2:20-21; 4:12-13
19. Nếu thất bại Giô-suê 1:7, Rô-ma 3:23-24; 5:8, Hê-bơ-rơ 10:36; I Giăng 1:8-9
20. Nếu có sự Thi-thiên 34:22, Giăng 3:18; 11:25-26, nghi ngờ Rô-ma 4:5 I Giăng 4:15-16
21. Nếu em thấy Ê-sai 54:1-7, Ca-thương 3:19-24, I Cô-rin-tô 15:20-18 không có hy-Vọng I Phi-e-rơ 1:1-9; 5:10-11, Khải-huyền 11:15-19
22. Nếu đang ở trong I Các-vua 3:1-14, Thi-thiên 2:1-6 Rô-ma 12:1-3, con đường của Chúa Ê-phê-sô 5:15-17, cô-lô-sê 1:9-14,

Thông tin Thánh kinh

- Gia-cơ 1:5-8
23. Nếu muốn Ê-sai đoạn 12;40:1-11, Giê-rê-mi 31:10-13 được an ủi
II Cô-rin-tô 1:3-7; 7:6-13
24. Lúc người khác Ma-thi-ơ 7:1-5, Rô-ma 12:9-21;
14:1-15 không cùng một ý
II Cô-rin-tô 5:12-21
25. Nếu cảm thấy Sáng-thê-ký 3:1-7, Truyền-đạo 2:1-11
đang lạc đề II Cô-rin-tô 6:14-7:1,
Gia-cơ 1:26-27; 4:4-10,
I Giăng 2:15-17
26. Nếu muốn được sự- Thi-thiên 91:14-16; Mác 7:18-20,
Giăng 3:14- tin chắc chắc - 21;
11:25-25, công-vụ 16:31-34,
I Giăng 5:9-13 trong sự cứu rỗi
27. Người khác phạn Sáng-thê-ký 33:1-4; 50:15-20, Ma-
thi-ơ 6:14-15; tội với mình 18:21-35,
cô-lô-se 3:12-14, Gia-cơ 2:12-13
28. Nếu cay đắng Thi-thiên đoạn 4;38:7-9; 73 Châm-
ngôn 16:32, I Cô-rin-tô 13:5,
ê-phê-sô 4:29-5:2, Hê-bơ-rơ 12:14-15
29. Nếu bị bắt Xuất-e-díp-tô 20:8-11, Thi-thiên
95:1-7, cho bỏ Chúa Công-vụ 2:42-
47, hê-bơ-rơ 10:19-25
30. Nếu muốn có Sáng-thê-ký 15:16, châm-ngôn 3:5-9,
đức tin vững vàng Rô-ma 5:1-11,
I Cô-rin-tô 9:24-27,
Hê-bơ-rơ 10:19-25, 35-39,
11:1-12:13

Thông tin Thánh kinh

31. Muốn thôi Thi-thiên 39:1, Châm-ngôn 10:18-20, sợ chơi bời Ma-thi-ơ 15:1-20; Gia-cơ 3:1-12
32. Thích phán Ma-thi-ơ 7:1-5, I cô-rin-tô 4:1-5 xét người khác gia-cơ 2:1-13; 4:11-12
33. Nếu bạn lừa dối Sáng-thê-ký 33:1-4, Ma-thi-ơ hi-ơ 18:15-17 I Cô-rin-tô 6:1-8, gia-cơ 5:1-8
34. Nếu gặp điều tốt Gióp 31:24-28, châm-ngôn 15:27. Lu-ca 12:13-21, I Ti-mô-thê 6:3-19, Hê-bơ-rơ 13:5 Gia-cơ 2:1-17
35. Nếu thích thú Rô-ma, 12:3-8; I Cô-rin-tô 1:1-9; 12:1-14; 25, ân-tử Chúa ban cho I Phi-e-rơ 4:7-11
36. Nếu muốn I Các-vua 3:1-14, châm-ngôn 10:4-5, rô-ma, 12:1-2 đổi công việc I Cô-rin-tô 5:13-26, Ê-phê-sô 1:3-4
37. Nếu ở trong I Các-vua 11:5-7, châm-ngôn 3:21-27, Mác 10:35-45 chất nhiệm Lu-ca 7:1-10, I Cô-rin-tô 16:13-14, Ga-la-ti 6:9-10
38. Nếu lập Sáng-thê-ký 2:19-25, Xuát-e-díp-tô 9:7-10 gia-đình mới Ê-phê-sô 5:22-23, Cô-lô-se 3:18-21, I Phi-e-rơ 3:1-7
39. Nếu xit mít nhau *sáng-thê-ký 13:5-11, Thi-thiên 133, I Cô-rin-tô 3, Ê-phê-sô 4:1-6, 15:5:2; II Ti-mô-thê 2:14-26; Gia-cơ 4:1-12*

Thông tin Thánh kinh

40. *Nếu đang đối* Giô-suê 1:6-9; Thi-thiên 56:1-4; Rô-ma 8:38-39; diện vờn quyền II Cô-rin-to 4:7-18; Ê-phê-sô tối tằm 6:10-18; II ;Ti-mô-thê 4:3-7
41. *Nếu đang ở* Dân-sô 12:1-5:16:1-35; Ga-la-ti trong sự lười biếng 5:13-15, 19-21; Gia-cơ 3:13-18
42. *Nếu đang chiến* Châm-ngôn 6:6-11; 10:4-5; Ê-phê-sô với sự lười biếng 5:15-16; Phi-líp 2:12-13; I Thê-sa-lô-ni-ca 4:11-12; Phi-líp 2:12-13; I Thê-sa-lô-ni-ca 4:11-12;
43. *Nếu đang đối* Phục-truyề-lật-lệ-ký 22:22-24; II Sa-mu-ên diện với nan đề 1-12:14; Ma-thi-ơ 5:27-30; Rô-ma 13:8-14, Gia-cơ 1:13-18
44. *Nếu đang sâu nã* Sáng-thế-ky 4:1-12; Thi-thiên 4:4; Ma-thi-ơ 5:21-22, 18:21-35; Ê-phê-sô 4:25, 5:2; Gia-cơ 1:19-21
45. *Nếu đang nghi* Phục-truyề-lật-lệ-ký 32:34-35; Thi-thiên 94:1; chã thù Châm-ngôn 25:21-22; Ma-thi-ơ 5:38-42; Rô-ma 12:17-21; I Thê-sa-lô-ni-ca 5:12-15; I phi-e-rơ 3:8-14
46. *Nếu đang đang* Châm-ngôn 8:12-14; Ma-thi-ơ 25:34-40; ở trong tình trạng Mác 10:35-45; Rô-ma 12:3; Phi-líp 2:1-11 khiêu ngạo
47. *Nếu đang đang* Thi-thiên 18: 28-36; Châm-ngôn 23:29-35; ở trong tình rượu Rô-ma 6:1-23; 12:1-2; I Cô-rin-tô

- 6:12-20; *trạng muốn thôi*
Phi-líp 3:17-4:1
48. *Nếu đang ở trong* Thi-thiên 62:1-2, 10; Truyền-đạo 2:1-11; Lu-ca *tin trạng tham lam* 12:13-21; II cô-rin-tô 9:6-15; Ê-phê-sô 5:3-7; I Giăng 3:16-18
49. *Nếu đang muốn* II Sử-ký 6:13-42, 20:5-12; Ma-thi-ơ 6:5-15; *học cách cầu nguyện* Mác 11:22-25; Lu-ca 18:9-14; Phi-líp 4:4-7
50. *Nếu đang đang* Dân-số-luật-lễ-ký 25:10-13; Truyền-đạo 9:10; *thắng sự lạnh* Ma-thi-ơ 25:1-13; Lu-ca 12:35-48; Thê-sa-lô-ni-ca *tanh trong lòng* 5:1-11; Khải-huyền 3:1-6, 14-22
51. *Nếu đang có nan* Phục-truyề-lật-lệ-ký 15:7-11; Châm-ngôn 3:9; *đề tài chính* Ma-la-chi 3:10-12; Ma-thi-ơ 6:1-4; I Ti-mô-thê 6:10
52. *Nếu đang có nan* Ga-la-ti 5:22-23; Rô-ma 5:3-5; I Ti-mô-thê *đề về trái Thánh Linh* 6:11; II Ti-mô-thi 3:10; II phi-e-rơ 1:5-7
53. *Nếu muốn được* Thi-thiên 27:1; 37:39; Ê-sai 12:2; Công-vụ 2:21; *sự cứu rỗi trong* Rô-ma 10:9-13; Tít 2:11; II phi-e-rơ 3:9 Chúa Giê-sus
54. *Nếu cảm thấy* Thi-thiên 119:63; Châm-ngôn 18:24; *cô đơn* Mác 3:35; I Giăng 1:3

Bài 26: thánh Kinh thánh liên quan đến công tác

1. Lúc gặp tai nạn Phục-truyề-lật-lệ-ký 29:29; Rô-ma 8:28;
I Thê-sa-lô-ni-ca 3:7
2. Huỷ phá bàn thờ Phục-truyề-lật-lệ-ký 12:1-14;
I Các-vua 14:22-23; II Sử-ký 14:3,5;
Ê-sa-rơ 6:1-6; Ô-sê 4:11-14
3. Lễ dâng con: Xuất-Ê-díp-tô-ký 2:6; Thi-thiên 17:14,
127:3; Lu-ca 2:12, 16
4. Lễ báp-tem Ma-thi-ơ 28:19; Mác 16:16; Công-vụ 2:38;
Rô-ma 6:3-5; Ga-la-ti 3:27; Cô-lô-se 2:12;
I phi-e-rơ 3:21
5. Lúc gặp sự cay đắng Thi-thiên 64:3; Châm-ngôn 14:10;
Giê-rê-mi 4:18; Ê-phê-sô 4:31;
Hê-bơ-rơ 12:15
6. Lúc dâng khim doanh Phục-truyề-lật-lệ-ký 25:15;
Lê-vi-ký 19:35-36; I Các-vua 8:12-66;
Ê-sơ-ra 6:1-22; Châm-ngôn 10:4;
11:1; 13:4; 22:29
7. Con cái Sáng-thế-ký 33:5; Phục-truyề-lật-lệ-ký 30:2;
Thi-thiên 127:3; Châm-ngôn 8:32; 17:
Mác 10:14; Ê-phê-sô 6:1-4; Ga-la-ti 4:1-2;
Hê-bơ-rơ 12:9
8. Người làm công Công-vụ 2:18; Rô-ma 12:11; I Cô-rin-tô 3:13-
15; Cơ-đốc Ê-phê-sô 2:10;
II Ti-mô-thi 2:21; 3:17
9. Giáng Sinh Ê-sai 7:14; Ma-thi-ơ 1:18-25; Lu-ca 2:1-20;
Ga-la-ti 4:4
10. Hội thánh Công-vụ 2:41-47; Ê-phê-sô 4:12; 5:22-32;
I Ti-mô-thê 3:15; Hê-bơ-rơ 12:23
11. Lễ tiệc thánh Ma-thi-ơ 26:26-29; Lu-ca 22:19, 20;
Công-vụ 2:42, 46; I Cô-rin-tô 11:20
12. Đát nước Xuất-Ê-díp-tô-ký 18:13-26; Ê-sai 45:1-13;
Ma-thi-ơ 22:18-21; Rô-ma 13:1-7;
I Ti-mô-thê 2:1-3
13. Ban chấp hành Công-vụ 6:1-6; I Ti-mô-thê 3:8-13

Thông tin Thánh kinh

14. Công giải cứu Cô-lô-se 1:1-13; II Ti-mô-thi 3:11; 4:18;
II phi-e-rơ 2:9
15. Đào tạo môn-đôi hóa Ma-thi-ơ 16:25; 28:19-20;
Lu-ca 14:26-33; Giăng 15:1-17
16. Ma-tuý mọi điều (Cờ, bạc, rượu) Châm 20:1, 23:21, 28:20
Ê-sai 28:7 Ma-thi-ơ 24:48-51; I cô-rin-tô 11:21-22
17. Ngày Chúa phục Ma-thi-ơ 27:45-61; Mác 15:33-47; Lu-ca
23:26-56; sinh thứ sáu (Chết) Giăng 19:28-42; Hê-bơ-rơ 2:14
18. Ngày Chúa phục Ma-thi-ơ 28:1-15; Mác 16:1-14; sinh ngày
sống lại Lu-ca 24:1-12; Giăng 20:1-23
19. Đám giậm chước Phục-truyền-lật-lệ-ký 20:7; Ma-thi-ơ khi cưới
1:18; Lu-ca 1:27; II cô-rin-tô 11:2
20. Gia-đìn Sáng-thế-ký 1:27, 28; Ma-thi-ơ 19:6;
I Cô-rin-tô 7:3
21. Tài chính Phục-truyền-lật-lệ-ký 2:6, 28; 14:22-26;
Ma-thi-ơ 25:14-27; Lu-ca 7:41-42;
I Ti-mô-thê 6:10
22. Lễ đản tang Thi-thiên 23:4; Truyền-đạo 9:10; Ê-sai 57:1-2;
Công-vụ 24:15; I Cô-rin-tô 15; II cô-rin-tô
5:1-10 Hê-bơ-rơ 2:15;
Khải-huyền 14:13; 21:1-4
23. Ngày gặt lúa Sáng-thế-ký 8:22; Xuất-Ê-díp-tô-ký; 23:16;
Lê-vi-ký 19:9; 23:10; Phục-truyền-lật-lệ-ký
24:19; 26:1-2; Châm-ngôn 10:5
24. Thánh Linh Giăng 1:32-34; 14:15-31; 16:5-15;
Công-vụ 2:1-41; Rô-ma 8:1-17;
Ga-la-ti 5:22-23; Ê-phê-sô 5:18
25. Dâng nhà Xuất-Ê-díp-tô-ký 25:8; Phục-truyền-lật-lệ-ký
12:5; Ê-sai 56:7; Thi-thiên 127:1
26. Hình tượng Xuất-Ê-díp-tô-ký 20:1-5; 34:13-16;
Giu-đa 6:25-32; Ô-sê 4:12-19;
Rô-ma 1:21-25; I Cô-rin-tô 5:11; 10:14, 19-21;
Ga-la-ti 4:8-9; Thê-sa-lô-ni-ca 1:9;
I phi-e-rơ 4:3; I Giăng 5:21

Thông tin Thánh kinh

27. Sự kiêng ăn II Sa-mu-ên 13:19; Ê-xơ-tê 4:1Ma-thi-ơ 27:33- bốn mươi 28:15; Mác 15:22-16:13; Lu-ca 23:26-24:12; Giăng 19:1-20:18
28. Lễ hôn nhân Sáng-thế-ký 2:19-25; Ma-thi-ơ 19:6; Mác 10:7-9; I Cô-rin-tô 7; Ê-phê-sô 5:21-33; Cô-lô-se 3:18-19; I phi-e-rơ 3:1-2, 7
29. Công tác Ma-thi-ơ 20:22-27; Giăng 21:15-17; Công-vụ 13:5; Rô-ma 15:17-19; I Cô-rin-tô 1:4-9; II Ti-mô-thi 2:2
30. Phép lạ II Các-vua 5:10-14; Ma-thi-ơ 9:1-8; 11:2-5; Giăng 2:1-11; Công-vụ 6:8; 14:10; Rô-ma 15:18
31. Đi ra Ma-thi-ơ 10:10; 28:18-20; Giăng 6:38, Công-vụ 8:5-17, 13:1-4
32. Đặt tên Sáng-thế-ký 21:3; Ru-tơ 4:17; Ê-sai 62:2; Ma-thi-ơ 1:21-25; Lu-ca 1:57-66; 2:21
33. Trường mầm non Thi-thiên 34:11; Châm-ngôn 8:17, 32; 13:24; 19:18; (dậy thiếu nhi) 22:15; 23:13; Ga-la-ti 4:1-3; Ê-phê-sô 6:4
34. Đắc thắng tổ lỗi Giô-suê 7:19-21; Thi-thiên 51:3-4; Rô-ma 5:12, 16; I Cô-rin-tô 15:3; Hê-bơ-rơ 2:17; I Giăng 1:7, 9
35. Cha mẹ Sáng-thế-ký 18:18-19; Xuất-Ê-dịp-tô-ký 20:12; Phục-truyền-lật-lệ-ký 6:6-7; I Các-vua 2:1-4; II Ti-mô-thi 1:5
36. Mục sư Thi-thiên 23:1; Mác 6:34; Giăng 10:11; Ê-phê-sô 4:11-12
37. Mùa geo Thi-thiên 126:5-6; Truyền-đạo e 11:4; Ê-sai 32:20; Ô-sê 10:12; Ma-thi-ơ 13:3-9; Lu-ca 8:5-8; Ga-la-ti 6:8
38. Sự nghèo khổ Lê-vi-ký 19:9-10; Phục-truyền-lật-lệ-ký 15:1-11; và sự khó khảnh Ê-sai 58:6-7; A-mốt 5:11-15; Ma-thi-ơ 25:31-46; Lu-ca 21:2-3; Gia-cơ 2:1-9
39. Sự cầu nguyện Ma-thi-ơ 18:20; Giăng 14:13; Công-vụ 1:13-14; 10:2, 30;

Thông tin Thánh kinh

40. Sự an nan I Cô-rin-tô 14:14-17
II Sử-ký 7:14; Ê-sa-rơ 18:30-32;
Thi-thiên 51:10-13; Ma-thi-ơ 4:12-17;
Mác 1:15; Lu-ca 18:9-14; Công-vụ 2:38;
8:22; 9:35; Rô-ma 10:9-10
41. Sự cứu rỗi Xuất-Ê-díp-tô-ký 14:30; 15:2; Thi-thiên 62;
Ê-sai 59:15-20; Lu-ca 19:1-10; Giảng 3:14-
15; Công-vụ 16:16-34; Rô-ma 10:9-10;
Ê-phê-sô 1:13; 2:1-10; II cô-rin-tô 6:2;
Hê-bơ-rơ 5:9
42. Học tốt nghiệp Phi-líp 3:12-14; I Cô-rin-tô 9:24-25; văn hóa
II Ti-mô-thi 4:7, 8
43. Bệnh và sự Ma-thi-ơ 4:23; 8:3; 9:35; Mác 10:52;
Lu-ca 13:13; chữa lành Giảng 9:1-7;
Công-vụ 3:7; 9:34; 28:8-9; Gia-cơ 5:14, 15
44. Lính Ma-thi-ơ 8:9; Công-vụ 10:7-8;
Ê-phê-sô 6:10-18; Phi-líp 2:25; II Ti-mô-thi 2:4
45. Vào học Ê-sai 28:10; II Sử-ký 17:7-9; Lu-ca 2:46;
Công-vụ 17:10-11; Ê-phê-sô 6:4;
II Ti-mô-thi 3:15-17
46. Thầy và cô giáo II Sử-ký 17:7-9; Giảng 14:26;
Ê-phê-sô 4:11; II Ti-mô-thi 2:24-26;
Hê-bơ-rơ 8:11-12; Gia-cơ 3:1, 2
47. Sự cảm dỗ Ma-thi-ơ 4:1-10; 6:13; Hê-bơ-rơ 4:15-16;
II phi-e-rơ 2:9
48. Một Bài mười Lê-vi-ký 27:30-33; Dân-số-luật-lễ-ký 18:26;
Ma-la-chi 3:10; Hê-bơ-rơ 7:1, 2, 6
49. Góa bụa Xuất-Ê-díp-tô-ký 22:22-24; Ê-sai 1:17, 23;
Lu-ca 21:2-4; Gia-cơ 1:27; I Ti-mô-thê 5:3
50. Thanh niên Thi-thiên 25:7; 119:9; Châm-ngôn 1:10-16;
20:29; Truyền-đạo e 12:1-2; Giê-rê-mi 3:25;
Lu-ca 15:11-32; I Ti-mô-thê 4:12; II Ti-mô-
thi 2:22; Tít 2:6; I Phi-e-rơ 5:5

Bài 27: Bài tiểu Các Sứ đồ

1. Thành học nói rằng: *lời của Đức Chúa Trờ là bánh thuộc linh, và ánh sáng dẫn đường là grom bảo vệ*
Thi-thiên 119:105; Ê-phê-sô 6:17; II Ti-môn-thê 3:16, 17
2. Thành học nói rằng: *Đức Chúa Trờ ba ngôi có, Đức Chúa Cha, Đức Chúa Giê-sus và Đức Chúa Thánh Linh ba ngôi có cũng là một Phục-truyền 6:4; Ma-thi-ơ 3:16; Giăng 1:1; Công-vụ 5:3, 4; 1 Giăng 5:8*
3. Thành học nói rằng: *Đức Chúa Giê-sus là Thầy Đấng cứu chuộc Chuẩn bị mọi điều cho chính ta, Cũu ước và Tân ước*
4. Thành học nói rằng: *sự chết và huyết của Chúa Giê-sus tha thứ tội lỗi cho mọi người*
Ma-thi-ơ 27:33-66; Mác 15:22-47; Lu-ca 23:33-56; Giăng 19:16-42
5. Thành học nói rằng: *Chúa Giê-sus đất thẳng tử thành và tội lỗi*
Ma-thi-ơ 28:1-10; Mác 16:1-13; Công-vụ 1:8-11; Ê-phê-sô 1:19-23
6. Thành học nói rằng: *Đức Thánh Linh là Thầy và ban quye năng cho chúng ta là kẻ tin là quà củ Hội thánh.*
Công-vụ 2:38; Rô-ma 12; I Cô-rin-tô 12:1-11; Ê-phê-sô 4; Ga-la-ti 5:22, 23
7. Thành học nói rằng: *Đức Chúa Trời dựng nên con người và tội lỗi, nhưng con người tron không nghe lời Đức Chúa Trời làm cho mọi điều Đức*

*Chúa Trời dựng nên hư hỏng
Sánt-thê-ký 3; Giăng 3:5-16; Rô-ma 1:18-32; 3:23*

8. Thành học nói rằng: *sự cứu rỗi chỉ có trong Chúa Giê-sus
Vây Đức Chúa Jê-sus đáp rằng:
Ta là đường đi, lẽ thật, và sự
sống; chẳng bởi ta thì không ai
được đến cùng Cha.*

Giăng 14:6; Công-vụ 4:12; Rô-ma 1:16-17; 5:9; 10:9-10

9. Thành học nói rằng: *Hội thánh. Là Thân thể của
Chúa Giê-sus, là nơi học, là trung
tâm huấn-luyện.*

Ma-thi-ơ 16:18; Ê-phê-sô :22; 5:23; Cô-lô-se 1:18, 24

10. Thành học nói rằng: *Sa-tan và ma quỷ Thiên sứ phạm
tội, phản Chúa <đưa đến sự
Chết,sự huỷ diệt,*

Gióp 1:6-7; II phi-e-rơ 2:4; Giu-đa 1:6

11. Thành học nói rằng: *nói đến ngày tận thế, là ngày vui
mừng của kẻ tin, được sự sống
đời đời,có tên trong sách sự
sống, sự phán xéy, và lễ cưới
Chiên Con, có chép trong sách
Đa-ni-ên, sách Ê-xê-chi-ên,
sách Khải-huyền*

12. Thành học nói rằng: *môn-đồ của Chúa Giê-sus phải đi
ra giảng tin lành cho mọi dân
mọi thứ tiếng cho họ tin Chúa*

Ma-thi-ơ 28:18-20; Mác 16:15-16; Lu-ca 24:44-49;

Giăng 20:21; Công-vụ 1:6-8

Bài 28: Lời công bố về đức tin

Chúng ta tin:

1. Chúng ta tin Kinh Thánh là lời củ Đức Chúa Trời, có quyền năng, soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình (II Ti-môn-thê 3:16, 17)
2. Chúng ta tin trong Đức Chúa Trời là lẽ thật tin trong ba ngôi Đức Chúa Trời, Đức Chúa Cha, Đức Chúa Giê-sus, Đức Chúa Thánh Linh (Phục-truyền 6:4; Ma-thi-ơ 3:16; Giăng 1:1; Công-vụ 5:3, 4; 1 Giăng 5:8)
3. Chúng ta tin rằng sanh đẽ qua người nữ đồng-trinh Ma-ri bỏ Đức Thánh Linh (Đấng Me-si) (Ma-thi-ơ 1:23-25; Lu-ca 1:34, 35)
4. Chúng ta tin trong sự sống lại của Chúa Giê-sus ,Ngài thăng thiên về trời và ngồi bên hữu Đức Chúa Trời (Công-vụ 4:12; Rô-ma 5:9; Ê-phê-sô 2:8-10)
5. Chúng ta tin trong sự cứu và tha thứ tội lỗi của Chúa Giê-sus qua huyết của Ngài (Công-vụ 4:12; Rô-ma 5:9; Ê-phê-sô 2:8-10)
6. Chúng ta tin trong sự trong khi nhận báp-tem là có *Bài* trong sự chết, chôn và sống lại nhận lấy sự sống đời đời cùng với Chúa Giê-sus (Mác 16:16; Rô-ma 6:1)
7. Chúng ta tin trong sự sức dầu của Thánh Linh (Công-vụ 2:38; 19:1-6) cùng với ân tứ (I Cô-rin-tô 12-14) Trái Thánh Linh (Ga-la-ti 5:22, 23) và hầu việc Chúa trong Hội thánh (Ê-phê-sô 4:11)
8. Chúng ta tin trong quyền năng và uy quyền Ngài sẽ ban cho khi chúng ta cầu nguyện qua Danh Giê-sus, Ngài sẽ ban cho chúng ta qua sự chết đời đời (qua vết thương) của Ngài phước thuộc thê

và thuộc linh (*Ê-sai* 53:4-6; *Lu-ca* 4:18; *Giăng* 14:12; *Gia-cơ* 5:14)

9. Chúng ta tin lúc chúng ta sống trong ý muốn của Đấng Chúa Trời Ngài sẽ giúp cho chúng ta đứng thẳng trong mọi hoàn cảnh (*Rô-ma* 8:11; *Ga-la-ti* 5:16-18)
10. Chúng ta tin lúc chúng ta nhắm mắt tắt thở trong ngày sau rốt (*I Cô-rin-tô* 15) và kẻ không tin sẽ bị phán xét đời đời trong hỏa ngục. (*Khải-huyền* 20:4-15)
11. Chúng ta tin trong sự chờ đợi lần thứ hai của Chúa Je-sus (*Giăng* 14:1; *Công-vụ* 1:11; *Khải-huyền* 22:12)
12. Chúng ta tin mệnh lệnh của Chúa Giê-sus đối với Hội thánh phải đi ra giảng tin lành cho muôn dân, và làm phép báp-tem cho họ và dạy cho họ giữ hết cả mọi điều mà Chúa Giê-su đã truyền cho (*Ma-thi-ơ* 28:19,20; *Mác* 16:15,16)

Bài 29: bảy Hội Thánh trong Khải-Huyền

Khải-huyền 2:1-3:22

1. Hội thánh Ê-phê-sô là Hội thánh mạnh mẽ (*Khải-huyền* 2:1-7)
 - Có sự kiên trì, đối diện với sự khó khăn, nhưng không thắng gian ác
 - Bỏ sự tìn yêu ban đầu, Chúa nói cho họ quay lại, và Chúa biết điểm yếu của họ
2. Hội thánh Si-mi-ê-nơ hội thánh nghèo, và giàu (*Khải-huyền* 2:8-11)
 - Hội thánh đang đối diện với sự bắt bớ
 - Chúa cũng không được ngăn cấm nhưng phải giữ đức tin cho đến ngày cuối cùng
3. Hội thánh Bết-gã-măng vững lòng trong Chúa (*Khải-huyền* 2:12-17)
 - Không chối Chúa
 - Cho tà giáo vào hội thánh
4. Hội thánh Thi-a-ti-rơ chối bỏ đức tin (*Khải-huyền* 2:18-29)

Thông tin Thánh kinh

- Công việc rất tốt
- Cho tà giáo nhóm Giê-sa-bên vào hội thánh
- 5. Hội thánh Sạt-đê là hội thất chết (Khải-huyền 3:1-6)
 - Pah ăn nan chớ lại trong đường lối Chúa
- 6. Hội thánh Phi-la-đen-phi là hội thánh yếu đuối (Khải-huyền 3:7-13)
 - Chúa hứa rằng Ngài sẽ giúp cho thoát sự chết và sự khốn khổ trên đất
 - Hội Sa-tan chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải
- 7. Hội thánh Lao-đi-xê không nóng và cũng không lạnh (Khải-huyền 3:7-13)
 - Hội thánh này tự nghĩ rằng mình được ỏn
 - Chúa bảo phải bạc mua vàng của Châu để người giàu có.

Bài 30: Lịch đọc kinh thánh trong tám tuần lễ

Tuần lễ thứ nhất

Ngày thứ 1 Thi-tiên đoạn 1:1-6

Ngày thứ 2 Sáng-thê-ký đoạn 1-2

Ngày thứ 3 Sáng-đoạn 3

Ngày thứ 4 Sáng-đoạn 15;17:17-27

Ngày thứ 5 Sáng-đoạn 21:1-7 ;22

Ngày thứ 6 Xuất-đoạn 3-4

Ngày thứ 7 Châm-ngôn 1:1-33

Cầu nguyện riêng tư với Chúa

Sự sáng tạo

Kkởi đầu của tội lỗi

Lời hứa Chúa với Áp-ra-han

Sự thành tin của Chúa và đức tin của Áp-ra-han

Chúa gọi Môi-se cho cứu dân của Ngài

Học hiểu về châm-ngôn của Sa-lô-môn
Viết

Tuần lễ thứ hai

Ngày thứ 1 Thi-tiên đoạn 23:1-6

Ngày thứ 2 Xuất-đoạn 20

Ngày thứ 3 Giô-suê-đoạn 1

Ngày thứ 4 I Sa-mu-ên đoạn 16-17

Ngày thứ 5 I Các-vua 3:8:1-9:9

Ngày thứ 6 I Các-vua đoạn 18

Ngày thứ 7 Châm-ngôn đoạn 1-3

Sự chăn giữ của Đức Chúa Trời

Mười điều răn

Chiếm lấy đất hứa

Đa-vít và Cô-li-át

Đền thờ và sự khôn ngoan củ Sa-lô-môn

Tiên-tri Ê-li và thần Ba-an

Sự khôn ngoan thật sự

Tuần lễ thứ ba

Ngày thứ 1 Thi-tiên 27:1-14

Ngày thứ 2 Nê-ha-mi đoạn 1-2

Ngày thứ 3 Đa-ni-ên đoạn 1-2

Ngày thứ 4 Ê-sơ-ra đoạn 3

Sự giúp đỡ nơi Đức Chúa Trời

Đức Chúa Trời gọi Nê-ha-mi

Đa-ni-ên trong tin Ba-bi-lôn, dưới hồ lửa

Dựng đền-thời Giê-ru-sa-lem

Thông tin Thánh kinh

Ngày thứ 5 Ê-sai đoạn 9,53,61
Ngày thứ 6 Lu-ca 1-2
Ngày thứ 7 Châm-ngôn đoạn 4

Tiên-tri Ê-sai noi Đấng Mê-si sẽ đến
Sự Giáng sanh của Chúa Giê-sus
Sự tự vấn của người cha

Tuần lễ thứ tư

Ngày thứ 1 Thi-tiên đoạn 34:1-22
Ngày thứ 2 Giảng 1:1-18
Ngày thứ 3 Lu-ca 4:14-44
Ngày thứ 4 Ma-thi-ơ đoạn 5-6
Ngày thứ 5 Giảng 3
Ngày thứ 6 Giảng 5
Ngày thứ 7 Châm-ngôn đoạn 10-18

Tấm lòng của Đức Chúa Trời
Chúa Giê-sus là ai
Chúa Giê-sus bắt đầu công việc
Bài giảng trên núi
Chúa Giê-sus bệnh
Quyền năng và phép lạ của Chúa Giê-sus
Sự công bình và sự gian ác chúng ta tự trọng

Tuần lễ thứ năm

Ngày thứ 1 Thi-tiên đoạn 100:1-5
Ngày thứ 2 Giảng 11
Ngày thứ 3 Giảng 15
Ngày thứ 4 Giảng 17
Ngày thứ 5 Ma-thi-ơ 26-27
Ngày thứ 6 Giảng 20
Ngày thứ 7 Châm-ngôn 19-23

Sự tạ ơn Đức Chúa Trời
Chúa Giê-sus đắc thắng tử thần
Quốc sông của Cơ-độc nhân
Sự cầu nguyện của Cháu Giê-sus trong vị trí thầy lễ
Bắt Cháu Giê-sus đóng đinh trên thập tự giá
Sự sáng lại của Chúa Cháu Giê-sus
Nếp sống hằng ngày vào sự hành động

Tuần lễ thứ sáu

Ngày thứ 1 Thi-tiên 119
Ngày thứ 2 Lu-ca 24
Ngày thứ 3 Công-vụ 2
Ngày thứ 4 Công-vụ 7
Ngày thứ 5 Công-vụ 9
Ngày thứ 6 Công-vụ 26
Ngày thứ 7 Châm-ngôn đoạn 25-26

Lời của Đức Chúa Trời
Cháu Giê-sus thăng thiên về trời
Sự tái lâm của húa Thánh Linh
Lời chứng của Ê-tiên
Phao-lô chờ về đạo
Phao-lô noi đến đức tin của người theo Chúa
Tất cả lời dạy của Sa-lô-môn

Tuần lễ thứ Bảy

Ngày thứ 1 Thi-tiên 121:1-8
Ngày thứ 2 Rô-ma 3
Ngày thứ 3 Rô-ma 7-8
Ngày thứ 4 I Cô-rin-tô 13
Ngày thứ 5 I Cô-rin-tô 15
Ngày thứ 6 Ga-la-ti 5
Ngày thứ 7 Châm-ngôn đoạn 27-28

Đức Giê-hô-va gìn giữ
Công bình bằng đức tin
Sống trong Thánh Linh phải chanh đầu với tô-lễ
Phương pháp củ sự yêu thương
Quyề năng của sự chết và sống lại
Sự tự do trong kinh thánh
Lời khuyên bảo

Tuần lễ thứ Tám

Ngày thứ 1 Thi-tiên 150:1-6
Ngày thứ 2 Ê-phê-sô 6

Lời ngợi khen Đức Giê-hô-va
Áo giáp toàn bộ của Đức Chúa Trời

Thông tin Thánh kinh

Ngày thứ 3 Phi-líp 1:18-2:18

Kiểu mẫu của Chúa Giê-sus

Ngày thứ 4 Cô-lô-se 3:1-7

Phải thay đổi thành người mới

Ngày thứ 5 Ê-phê-rơ 1:1-14

Lời chứng về đức tin

Ngày thứ 6 Khải-huyền 21-22

Trời mới và đất mới

Ngày thứ 7 Châm-ngôn đoạn 10-30

Người nữ kính sợ Đức Chúa Trời

Bài 31: Lời hứa nguyện của chiến sĩ cầu nguyện

A. Kính lậy Chúa Giê-sus con chấp nhận con là người có tội sông theo ý Không thờ lậy Đức Chúa Trời là một tội lỗi rất lớn, con tin rằng sự chết trên thập tự giá đổ huyết ra của Ngài chuộc của cho con, hôm nay con xin tiếp nhận Ngài là Đấng cứu chuộc con và ban cho con được sự sống đời đời, con hứa rằng con sẽ sống theo ý muốn Ngài, Xin Chúa thay đổi con trưởng thành người mới xin Chúa giúp con bỏ tất cả điều cũ xin Thánh Linh giúp đỡ con, con cảm tạ Chúa con cầu nguyện trong Danh Chúa cứu thế Giê-sus Amen

B. Giấy chứng nhận tận hiến cuộc sống hầu việc Chúa

- Lời ăn năn của tôi

con chấp nhận con là người có tội trước mặt Chúa, con xin bỏ tất cả tội lỗi và tin Chúa Giê-sus, Ngài đã tha thứ tội lỗi cho con rồi

- Lời xưng nhận của tôi

Bây giờ xin tiếp nhận Ngài vào lòng của con đã làm Chúa cứu thế của con

Lời hứa nguyện tận dâng cuộc sống hầu việc Chúa

Con xin dâng cuộc sông con cho Chúa Giê-sus làm chủ đời sống của con

Ngày tận hiến của tôi

Ngày dâng cuộc sông để hầu việc Chúa

Chữ ký

Người bằng chứng.....

Bài 32: Nếp sống của Môn đồ

Tiếp theo sẽ tư vấn người mới chường thành người hầu việc Chúa Mới để biết cách gần gũi và biết nghe tiếng Ngài

Kinh thánh: đọc và học kinh thánh hằng ngày
II Ti-mô-thê 3:14-17

Cầu nguyện: Để cho biết ý muốn của Đức Chúa Trời và xin sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời
Phi-líp 4:6-7

Làm chứng: Chia sẻ đức tin trong Chúa Giê-sus nói đến sự yêu thương Sự bình an lúc gặp gỡ Chúa
I Phi-e-rơ 3:15-16

Có nhóm tế bào: Đi thăm viếng anh em trong đức tin, đi nhóm, đi lễ, Giúp đỡ nhau cho lớn lên trong đức tin
Hê-bơ-rơ 10:24-25

Nếp sống hằng ngày: Cho Thánh Linh hướng dẫn trong đời sống hằng ngày qua sự đọc kinh thánh xin Chúa ban quyền năng để hầu việc Chúa
Giăng 14:2; công-vụ 2:38

Kết quả Chúng ta phải tăng chường hằng ngày để thành người lớn về tâm linh để quả no đậu luôn
Giăng 15:11

Gieo giống đáp ứng theo mệnh lệnh của Chúa cách đi ra gieo giống (giảng lời Chúa) Chăm sóc
Ma-thi-ơ 28:19-20
Mác 16:15-18

Bài 33: Lời công bố về tin lành của Các Sứ đồ

1. Tôi tin và chấp nhận rằng Chúa Giê-sus là Con Đức Chúa Trời Được giáng sinh qua nữ đồng trinh Ma-ri bằng quyền năng Đức-Thánh-Linh và mang Danh là (Ê-ma-nu-ên) có nghĩa rằng Đức Chúa Trời ở cùng chúng
2. Tôi tin và chấp nhận rằng Chúa Giê-sus lúc Ngài sống trong trần gian này Ngài đi ra giảng dạy về Đức Chúa Trời và thiên đàng và làm gương mẫu cho mọi người thấy và biết rằng Ngài là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ngài thì không ai được vào thiên-đàng
3. Tôi tin và chấp nhận rằng Chúa Giê-sus là Đức Chúa Trời của chúng ta Ngài xuống trần gian và có thân thể loại người và chết trên thập tự giá Gánh tội lỗi cho chúng ta và mở con đường cho chúng ta vào thiên-đàng là nơi chúng ta đến gần Đức Chúa Trời qua ân điển và sự công bình của Chúa Giê-sus, và Ngài được công bố rằng Ngài đã chết cho chúng ta và hiện nay Ngài đang sống trong chúng ta mọi người.
4. Tôi tin và chấp nhận rằng Chúa Giê-sus Ngài đã chết và ba ngày Ngài sống lại, Ngài đã đấng thắng tử thần cũng là trái đầu mùa Và ở trong vòng chúng ta làm cho người củ của chúng ta chết, và mở Đường mới và thân thể mới của chúng ta đầy quyền năng và lẽ thật của Ngài.
5. Tôi tin và chấp nhận rằng Chúa Giê-sus Ngài thăng thiên về trời Sau Ngài chết ba ngày Ngài sống lại và thăng thiên về trời trước mặt môn-đôi của Ngài, và chuẩn bị nơi cho ke tin Ngài và hiện nay Ngài Ngồi bên hữu Đức Chúa Trời toàn năng cầu nguyện cho chúng ta
6. Tôi tin và chấp nhận rằng Đức Chúa Thánh Linh Ngài ở trong vị trí ba Ngôi Đức Chúa Trời, ban xuống cho mọi người để báp-tem Đức Thánh Linh để nhận lấy quyền năng và nhiều ân tứ để đi ra giảng tin lành cho muôn dân.
7. Tôi tin và chấp nhận rằng Hội thánh Đền Chúa Giê-sus là Đấng lập lên

Thông tin Thánh kinh

Trong ngày lễ ngũ tuần qua Đức Chúa Thánh Linh, Đức Chúa Giê-sus là đầu của hội thánh, hội thánh là thân thể của Chúa Giê-sus, Hội thánh phải giảng dạy về ân điển của Ngài khắp đất, và Ngài ở trong hội thánh, và hội thánh là nơi ân náu, Hội thánh phải có sự yêu thương, khích lệ, giúp đỡ nhau thông công chia sẻ, về ân điển cứu chuộc của Ngài.

8. Tôi tin và chấp nhận rằng Đức Chúa Giê-sus Ngài là Chúa của muôn Chúa vua của muôn Ngài sẽ đến lần thứ hai sẽ đến với đạo binh

Của Ngài, để phán xét, huỷ phá công việc của sa-tan, và sự rủa xả, Tội lỗi mọi người mà không tin Ngài, sau đó sự bình an đời đời sẽ đến.

9. Tôi tin và chấp nhận rằng thiên đàng có thật là nơi mọi người phải đứng trước mặt Đức Chúa Trời khai ra tất cả công việc mình đã làm

Và nơi đó sách sự sống của Chiên Con cũng sẽ được mở ra, và là nơi tôi và cơ-độc nhân kẻ tin Ngài ở đó, nơi đó sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa, nơi đó sẽ được thân thể mới, tên mới, nơi đó sẽ gặp Chúa Giê-sus, gặp Đức Chúa Trời, nơi đó mọi người mà có tên trong Chúa Giê-sus, sẽ được vào giữ tiệc cưới Chiên Con và sẽ được thờ phượng ngợi khen Chúa của muôn Chúa và vua của muôn vua đời đời.

Tôi xin hứa rằng, tôi sẽ dâng sự chung tín cho Chúa Giê-sus là vua của muôn vua cho đến ngày tôi về với Chúa Amen.

Tôi

Ngày

Ký tên.....

Bài 34: Con đường dẫn đến sự sống đời đời

1. Chúa kêu gọi các bạn

(Rô-ma 1:6-7)

trong các dân ấy anh em cũng đã được gọi bởi Đức Chúa Jêsus Christ; - ⁷gọi cho hết thảy những người yêu dấu của Đức Chúa Trời tại thành Rô-ma, được gọi làm thánh đồ. Nguyên cho anh em được ân điển và sự bình an từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ!

2. Đức Chúa Trời chuẩn bị con đường cho chúng ta rồi

(Rô-ma 1:16) Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gô-réc.

3. Không có một người nào công bình.

(Rô-ma 3:10) như có chép rằng Chẳng có một người công bình nào hết, dẫu một người cũng không.

4. Người nam và người nữ đều phạm tội

(Rô-ma 3:23-24) vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, ²⁴và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ,

5. Mọi nan đề đến bởi tội lỗi

(Rô-ma 5:12) Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội

6. Đức Chúa Trời Ngài muốn ban sự sống đời đời cho chúng ta

(Rô-ma 6:23) Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.

7. Sự sống đời đời có trong Chúa Jê-sus

(Rô-ma 5:8) Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết

8. An nan tội lỗi tin trong lòng tậ hiến cuộc sống cho Chúa Jê-sus

(Rô-ma 10:9-10;13) Vậy nếu miệng ngươi xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng ngươi tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì ngươi sẽ được cứu; ¹⁰vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. ¹³Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.

9. Phải sống như người thay đổi mới

(Rô-ma 12:1-2) ¹Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyến anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. ²Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào.

10. Bắt đầu sự sống mới bây giờ

(Rô-ma 13:11-12) ¹¹Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời kỳ đương lúc chúng ta đây: Giờ anh em từ ngủ thức dậy đã đến, bởi sự cứu hiện nay đã gần chúng ta hơn lúc chúng ta mới tin. ¹²Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng

11. Phải hết lòng sống cho Chúa.

(Rô-ma 14:8;12) vì nếu chúng ta sống, là sống cho Chúa, và nếu chúng ta chết, là chết cho Chúa. Vậy nên chúng ta hoặc sống hoặc chết, đều thuộc về Chúa cả

12. Đức Chúa Trời Ngài thêm cho chúng ta đầy đầy Đức Thánh Linh

(Rô-ma 15:13) ¹³Vậy xin Đức Chúa Trời của sự trông cậy, làm cho anh em đầy đầy mọi điều vui vẻ và mọi điều bình an trong đức tin, hầu cho anh em nhờ quyền phép Đức Thánh Linh được dư dật sự trông cậy!

Thì giờ bắt đầu: Lời cầu nguyện vào sự sống đời đời

Kính lạy Chúa Giê-sus xin an nan tội lỗi, vì con biết rằng con là người có tội Kính lạy Chúa Giê-sus xin an nan tội lỗi, vì con biết rằng con là người có tội, con sống theo ý riêng của con, con xin tiếp nhận Ngài làm Đấng cứu chuộc tội lỗi cho con, con tin rằng Ngài tha thứ tội lỗi cho con được, vì Ngài đổ huyết ra và chết trên thập tự giá, để cho con tất cả mọi người sẽ được sự sống đời đời, con hết lòng quay lưng cho tội lỗi của con, và chờ lại trong con đường của

Thông tin Thánh kinh

Ngài, con xin Ngài vào ở trong con và cho con ở trong Ngài, và hướng dẫn con và ban cho con chương thành người hầu việc Ngài, con cảm tạ Ngài con cầu nguyện trong Danh Đức Chúa Giê-sus Christ Amen

*Hân hoan tiếp đón vào trong gia đình sự sống đời đời
với Chúa Jê-sus Christ*

Bryant, T. Alton, Ed. *The New Compact Bible Dictionary*. Zondervan Publishing House. Grand Rapids, Michigan. 1967.

Cruden, Alexander. *Cruden's Concordance to The Holy Scriptures*. Ed. John Eadie. Baker Book House, Grand Rapids, Michigan. 1956.

DeMos, Matthew and Miller, J. Edwards. *Dictionary of Bible and Theological Words*. Zondervan, Grand Rapids, Michigan. 2002.

Hanson, Rev. Ola. *A Dictionary of The Kachin Language*. Rangoon Baptist Board of publications, Rangoon, Burma. 1954.

Hanson, Rev. Ola. *The Holy Bible Kachin*. Swapna Printing works, Calcutta, India.

H pang, Manam. *The English-Kachin-Myanmar Pocket Dictionary*. May Offset, Yangon, Myanmar. 2000.

King James Bible, Old and New Testament. A. J. Holman Company, Philadelphia. 1960.

New American Standard Bible. Zondervan, Grand Rapids, Michigan. 1999 and 2002.

Strong, James. *Strong's Exhaustive Concordance of the Bible*. Thomas Nelson Publishers. Nashville. 1990.

Sword, Rev. Gustaf A. *Bible Dictionary*. American Baptist Mission Press, Rangoon, Burma. 1935.

The Holy Bible in Jinghpaw Common Language. United Bible Societies. Yangon, Myanmar. 2009.



PROJECT L.A.M.B.S. INTERNATIONAL

Project LAMBS Publications:
Canada / Myanmar / Thailand

www.projectlambs.com

Vietnam | \$4.95 CDN

ISBN 000-0-000000-00-0

